



Phụ nữ & phát triển

BAN VÌ SỰ TIẾN BỘ CỦA PHỤ NỮ HÀ TĨNH



**CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU PHỤ NỮ HÀ TĨNH
KHÓA XIV, NHIỆM KỲ 2011-2016**

SỐ 5-2011

SỐ 5
2011

BAN VÌ SỰ TIẾN BỘ CỦA PHỤ NỮ HÀ TĨNH

107 đường Phan Đình Phùng
TP. Hà Tĩnh - tỉnh Hà Tĩnh

Điện thoại
0393.857528

Email: banvisutienbophunuht@gmail.com
Website: banvstbpnhatinh.gov.vn

CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN

NGUYỄN THIÊN
NGUYỄN VĂN SƠN
PHAN CAO THANH
NGUYỄN THỊ NGUYỆT

BAN BIÊN TẬP

ĐẶNG VĂN DŨNG
HÀ THỊ LỰU

TRÌNH BÀY

ĐỨC DƯƠNG

SỬA BẢN IN

HÀ THỊ LỰU

In 2.000 cuốn, khổ 19x26,5cm tại Công ty Cổ phần In Hà Tĩnh. Giấy phép xuất bản số 22/GPBT - Sở TTTT tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 16-10-2009. In xong và nộp lưu chiểu tháng 10/2011.

- Hà Tĩnh triển khai đồng bộ, nâng cao hiệu quả công tác bình đẳng giới trong giai đoạn mới 1
- Phụ nữ Hà Tĩnh: Đã sẵn sàng cho Đại hội phụ nữ tỉnh nhiệm kỳ 2011-2016 4
- Mất cân bằng giới tính khi sinh: Thoả mãn trước mắt, hệ lụy tương lai 5
- Bình đẳng giới - Nền tảng của chiến lược phát triển con người 7
- Phụ nữ Thạch Hà xây dựng nông thôn mới từ những mô hình điểm 9
- Phụ nữ Can Lộc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh 11
- Nữ CNVCLĐ Hà Tĩnh “tiết kiệm để cùng chia sẻ”. 13
- Mô hình tổ hợp tác chăn nuôi: Bước khởi đầu trong sự kết hợp 4 nhà của phụ nữ Hà Tĩnh 14
- Bình đẳng giới ở vương quốc Na Uy 16
- Đoàn ông chia sẻ quan điểm và kinh nghiệm vào bếp 17

PHẦN TIN HOẠT ĐỘNG

- Hội Liên hiệp phụ nữ huyện Lộc Hà 19
- Hội Liên hiệp phụ nữ huyện Nghi Xuân 19
- Chuẩn bị tốt các điều kiện cho Đại hội Hội LHPN tỉnh lần thứ XIV 19
- Thông tin Đại hội đại biểu HLHPN Hà Tĩnh khóa I đến khóa XVI 20
- Tập huấn lòng ghép giới 24
- Quan tâm ổn định đời sống người dân vùng mỏ sắt Thạch Khê 24
- LĐLĐ tỉnh Hà Tĩnh tổ chức Hội nghị lấy ý kiến đóng góp vào văn kiện Đại hội Hội LHPN Việt Nam 25
- Hội LHPN Thạch Đài: Giúp 18 hộ nghèo do phụ nữ làm chủ hộ thoát nghèo 25

VĂN BẢN LIÊN QUAN

- Chương trình hành động thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2011-2020. 26

VĂN HOÁ VĂN NGHỆ

- Mừng tuổi mẹ 39
- Chùm thơ về vợ 40

Ảnh bìa 1: Lãnh đạo tỉnh tặng Cup vàng cho nữ doanh nhân tiêu biểu năm 2011.

Ảnh: Quang Linh

MỘT SỐ HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG



Lãnh đạo tỉnh tặng hoa cho các nữ doanh nhân đạt giải cuộc thi Nữ doanh nhân tài năng, duyên dáng



Ông Lê Ngọc Châu - Phó Chủ tịch UBND - Trưởng ban VSTBCPN thành phố Hà Tĩnh phát biểu chỉ đạo lớp tập huấn về lồng ghép giới



Đ/c Nguyễn Thanh Bình Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh và các đồng chí lãnh đạo tỉnh tặng hoa chúc mừng Hội LHPN tỉnh nhân kỷ niệm 81 năm ngày thành lập Hội LHPN Việt Nam (20/10/1930 - 20/10/2011)



Hội LHPN Hà Tĩnh diễu hành chào mừng 180 năm thành lập tỉnh Hà Tĩnh

Hà Tĩnh triển khai đồng bộ, nâng cao hiệu quả công tác bình đẳng giới trong giai đoạn mới

Ngày 19/9/2011, UBND tỉnh Hà Tĩnh ban hành Chương trình hành động thực hiện Chiến lược Quốc gia về bình đẳng giới tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2011 - 2020.

Nhân dịp này, PV Tập san Phụ nữ & Phát triển đã có cuộc phỏng vấn ông Võ Kim Cự - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng đoàn Đại biểu quốc hội, Chủ tịch UBND tỉnh Hà Tĩnh về một số mục tiêu, giải pháp và công tác chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động trong thời gian tới.



Đ/c Võ Kim Cự - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng đoàn Đại biểu quốc hội, Chủ tịch UBND tỉnh Hà Tĩnh

P.V: Xin ông đánh giá khái quát về những kết quả của công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới của tỉnh nhà trong những năm qua?

Ông Võ Kim Cự: 10 năm qua, Hà Tĩnh đã thực sự tạo được những chuyển biến tích cực cả nhận thức và hành động của cấp ủy, chính quyền các cấp cũng

như toàn xã hội về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ. Vai trò vị thế của phụ nữ trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội ngày càng được khẳng định... Bình đẳng của phụ nữ trong lao động, việc làm, giáo dục, đào tạo, chăm sóc sức khỏe từng bước được cải thiện; việc lồng ghép các mục tiêu bình đẳng giới và tiến bộ của phụ nữ với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của các ngành, các địa phương được quan tâm; khoảng cách bình đẳng giới dần được thu hẹp.

Điều dễ nhận thấy là tỷ lệ nữ tham gia cấp ủy, HĐND các cấp không ngừng tăng lên. Trong nhiệm kỳ Đại hội Đảng khóa 2010-2015, tỷ lệ nữ tham gia BCH Đảng bộ ở cấp xã và tương đương

đạt 15,3%; cấp huyện và tương đương đạt 17,5%; cấp tỉnh đạt 16,35%. 12/12 huyện, thị xã, thành phố có nữ tham gia Ban Thường vụ. Tỷ lệ nữ đại biểu tham gia HĐND cấp tỉnh nhiệm kỳ 2004 - 2011 đạt 25%, (tăng 5,7% so với nhiệm kỳ 1999-2004); cấp huyện đạt 26,35%, (tăng 6,7%); cấp xã đạt 21,03%, (tăng 5,86%). Tỷ lệ nữ tham gia lãnh đạo cấp ủy đảng, chính quyền, các ngành, đoàn thể được tăng cường. Đến nay, toàn tỉnh đã có 47 chi thuộc diện cán bộ Tỉnh ủy quản lý; 7 chi là trưởng các ngành cấp tỉnh và chủ trì cấp huyện; 20 chi giữ chức vụ giám đốc, phó giám đốc sở và tương đương. Hầu hết các cơ quan, đơn vị có từ 30% cán bộ nữ trở lên và có nữ làm lãnh đạo. Các chỉ tiêu về việc làm, học

nghề, giáo dục, đào tạo và chăm sóc sức khỏe đều được triển khai thực hiện đạt kết quả...

P.V: *Có thể nói, kết quả trên là cơ sở thuận lợi để tỉnh ta thực hiện công tác bình đẳng giới trong thời gian tới. Xin ông cho biết một số mục tiêu cơ bản trong Chương trình hành động thực hiện Chiến lược Quốc gia về bình đẳng giới của tỉnh giai đoạn 2011-2020?*

Ông Võ Kim Cự: Trước hết, phải khẳng định mục tiêu bao trùm của Chương trình là tiếp tục tạo bước chuyển biến mạnh mẽ về việc nâng cao nhận thức nhằm thúc đẩy toàn xã hội thay đổi hành vi thực hiện bình đẳng giới, từng bước thu hẹp khoảng cách giới và nâng vị thế của phụ nữ. Trên cơ sở đó, Chương trình xác định một số mục tiêu trọng tâm, cơ bản: Tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào các vị trí lãnh đạo, quản lý; từng bước giảm dần khoảng cách giới trong lĩnh vực chính trị, kinh tế, lao động, việc làm; tăng cường sự tiếp cận của phụ nữ nghèo ở nông thôn, vùng sâu, vùng xa, phụ nữ người dân tộc thiểu số đối với các nguồn lực kinh tế, thị trường lao động;

hạn chế tối đa bạo lực gia đình; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nữ; từng bước bảo đảm sự tham gia bình đẳng giữa nam và nữ trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; bảo đảm bình đẳng giới trong tiếp cận và thụ hưởng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe, văn hóa thông tin, đời sống gia đình; nâng cao năng lực quản lý nhà nước về bình đẳng giới.

Gắn với mỗi mục tiêu trên, Chương trình đề ra những chỉ tiêu cụ thể như: Phần đầu đạt tỷ lệ nữ tham gia các cấp ủy Đảng nhiệm kỳ 2016 - 2020 từ 25% trở lên; tỷ lệ nữ đại biểu Quốc hội, HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2020 từ 35% trở lên; đến năm 2015 có 80% và đến năm 2020 trên 95% các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và UBND các cấp có cán bộ lãnh đạo chủ chốt là nữ. Tỷ lệ lao động nữ nông thôn dưới 45 tuổi được đào tạo nghề và chuyên môn kỹ thuật đạt 40% vào năm 2015 và 50% vào năm 2020. Tỷ lệ nữ thạc sỹ trong số thạc sỹ của tỉnh đạt 40% vào năm 2015 và 50% vào năm 2020. Giới tính khi sinh không vượt quá 110 trẻ sơ sinh trai/100 trẻ sơ sinh gái vào năm 2015 và 107/100 vào năm 2020.

Rút ngắn khoảng cách về thời gian tham gia công việc gia đình của nữ so với nam giới...

P.V: *Nhìn vào những con số trên có thể nhận thấy nhiệm vụ công tác bình đẳng giới giai đoạn 2011-2020 hết sức nặng nề. Xin ông cho biết đâu là giải pháp để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu Chương trình đặt ra?*

Ông Võ Kim Cự: Rõ ràng, trong điều kiện thực tiễn về nguồn lực, phong tục tập quán, mặt bằng dân trí... của tỉnh ta hiện nay, để thực hiện thành công những mục tiêu, chỉ tiêu trên là không hề đơn giản; đòi hỏi sự vào cuộc quyết tâm, đồng bộ của các cấp, ngành và toàn thể cộng đồng xã hội. Tỉnh cũng đã xác định rõ những khó khăn này; đồng thời đề ra một số giải pháp trọng tâm: tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra của cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận tổ quốc và đoàn thể các cấp đối với công tác bình đẳng giới. Nâng cao năng lực quản lý nhà nước; củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy; hoàn thiện các chính sách, chương trình, đề án về bình đẳng giới. Cụ thể như: chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa

phương trong việc quy hoạch cán bộ; nghiên cứu, đề xuất chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức nữ là cán bộ lãnh đạo quản lý; tăng cường lồng ghép giới trong xây dựng và triển khai thực hiện chương trình giảm nghèo, dạy nghề, giải quyết việc làm và các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội khác của tỉnh và các địa phương; thực hiện đầy đủ các chính sách hỗ trợ, khuyến khích trẻ em gái và phụ nữ tham gia học tập, nâng cao trình độ, trong đó tập trung ưu tiên đối với trẻ em gái, phụ nữ nông thôn, vùng sâu, vùng xa và vùng đặc biệt khó khăn; tiếp tục xây dựng và nhân rộng mô hình các câu lạc bộ gia đình hạnh phúc, bình đẳng và không có bạo lực; đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về bình đẳng giới cho mọi tầng lớp nhân dân và cộng đồng xã hội; tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện pháp luật và các chương trình, dự án về bình đẳng giới. Đặc biệt, chú trọng huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của Trung ương, bổ sung ngân sách các cấp, lồng ghép các chương trình,

dự án cho các hoạt động bình đẳng giới và tiến bộ của phụ nữ; nhất là quan tâm hỗ trợ cho các ngành, vùng có bất bình đẳng giới hoặc nguy cơ cao về bất bình đẳng giới, vùng có điều kiện kinh tế khó khăn...

P.V: Qua những gì ông vừa trao đổi thì việc huy động và sử dụng các nguồn lực cho công tác bình đẳng giới là một nội dung được tỉnh hết sức quan tâm. Xin ông cho biết cụ thể hơn về vấn đề này và việc tổ chức thực hiện, nhiệm vụ cụ thể của các ban, ngành, địa phương, đơn vị... như thế nào?

Ông Võ Kim Cự: Cùng với tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp, tiếp tục hoàn thiện cơ chế chính sách, tuyên truyền giáo dục và tổ chức các hoạt động... thì việc cân đối nguồn lực từ nguồn hỗ trợ ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương là một trong những vấn đề quan trọng đảm bảo thực hiện thành công Chương trình.

Việc tổ chức thực hiện Chương trình sẽ được chia làm 2 giai đoạn. Theo đó, các ban ngành, địa phương; đặc biệt là các Sở: Lao động -TBXH, Kế hoạch và

Đầu tư, Tài chính, Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo theo chức năng của mình phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình Quốc gia về bình đẳng giới theo từng giai đoạn, từng năm; xây dựng kế hoạch lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và 5 năm của tỉnh; huy động tổng hợp nguồn lực để thực hiện thành công các mục tiêu đã xác định.

Với sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và đầu tư một cách khá toàn diện của tỉnh, sự vào cuộc tích cực, đồng bộ các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ban ngành, đoàn thể và sự hưởng ứng của các tầng lớp nhân dân, tôi tin rằng tỉnh ta sẽ tạo được bước đột phá trong công tác bình đẳng giới trong giai đoạn mới; tạo cơ sở, nền tảng góp phần thực hiện chiến lược phát triển con người, phục vụ sự nghiệp CNH-HĐH đưa quê hương Hà Tĩnh phát triển nhanh và bền vững.

P.V: Xin trân trọng cảm ơn ông!

Hà Anh (Thực hiện)

ĐÃ SẴN SÀNG CHO ĐẠI HỘI PHỤ NỮ TỈNH NHIỆM KỲ 2011 - 2016

NGUYỄN THỊ NGUYỆT
Chủ tịch Hội LHPN Hà Tĩnh

Còn khoảng tháng nữa, Đại hội đại biểu phụ nữ tỉnh lần thứ 14 - nhiệm kỳ 2011-2016 sẽ được tiến hành. Thế nhưng trong những ngày qua, không khí thi đua lập thành tích chào mừng sự kiện trọng đại này đã diễn ra sôi nổi trong các cấp hội, các tầng lớp phụ nữ trong toàn tỉnh. Không chỉ băng cờ, khẩu hiệu, pa nô áp phích mà không khí rộn ràng ấy còn được thể hiện xung quanh những câu chuyện rôm rả bên ấm nước chè xanh hay trong những buổi sinh hoạt của các mẹ, các chị; là sự xuất hiện ngày càng nhiều những mái chi hội xanh - sạch - đẹp, các công trình chào mừng đại hội. Đặc biệt, phụ nữ khắp mọi miền quê đã tích cực, sôi nổi giúp nhau thu hoạch gọn lúa hè thu, triển khai các hoạt động thiết thực hưởng ứng phong trào thi đua “cả nước chung tay xây dựng nông thôn mới” và cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”... kỷ niệm 81 năm thành lập Hội LHPN Việt Nam (20/10/1930 - 20/10/2011).

Với các cấp hội phụ nữ

trên địa bàn toàn tỉnh, nhiệm kỳ vừa qua là một chặng đường hoạt động sôi nổi với nhiều đổi mới và cũng để lại những dấu ấn khó quên. Từ truyền thống, nền tảng vững chắc của lớp lớp các mẹ, các chị đi trước cùng với sức mạnh đoàn kết, lòng quyết tâm và những cố gắng không mệt mỏi của đông đảo đội ngũ cán bộ, hội viên hôm nay, nhiệm kỳ qua Hội LHPN tỉnh đã vinh dự được phong tặng danh hiệu Anh hùng trong thời kỳ đổi mới, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Độc Lập hạng Nhất. Vinh dự ấy đã là động lực tinh thần to lớn, tiếp thêm sức mạnh cho hàng trăm ngàn cán bộ hội viên trên địa bàn toàn tỉnh không ngừng cố gắng khắc phục khó khăn vươn lên khẳng định vai trò và vị thế của mình trong thời đại mới.

Chính vì thế, ngoài việc thực hiện tốt các phong trào thi đua và nhiệm vụ trọng tâm của hội, công tác chuẩn bị cho đại hội phụ nữ cấp cơ sở cũng đã được Hội LHPN tỉnh hết sức quan tâm. Ngoài việc phân công cán bộ phụ trách chỉ đạo, duyệt đại hội, nét mới trong đại hội cấp cơ

sở nhiệm kỳ này là phương pháp đánh giá phong trào và cách xây dựng chiến lược hoạt động của Hội thông qua việc tổ chức tọa đàm, sinh hoạt hội viên theo phương pháp có sự tham gia để đánh giá tác động và xác định nhu cầu hội viên phụ nữ trong nhiệm kỳ mới. Mặc dù quá trình triển khai còn gặp nhiều khó khăn nhưng từ các hoạt động bàn bạc, xây dựng kế hoạch cho hội mình theo nhu cầu, lựa chọn các khâu đột phá, các giải pháp sát với địa phương nên hội viên đều đã nhận thức đầy đủ, sâu sắc hơn trách nhiệm của mình trong thực hiện các nhiệm vụ của hội. Điều phấn khởi hơn nữa là hoạt động của các cấp hội đã thực sự được các cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm kịp thời về vật chất, tinh thần. Đó cũng chính là một trong những lý do để góp phần làm nên thành công của đại hội.

Cùng với việc tổ chức tốt đại hội cấp cơ sở đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, việc chuẩn bị cho đại hội đại biểu phụ nữ toàn tỉnh nhiệm kỳ này cũng được thể hiện qua các văn kiện, báo cáo nhiệm

(Xem tiếp trang 12)

THỎA MÃN TRƯỚC MẮT, HỆ LỤY TƯƠNG LAI

Bài và ảnh: CÔNG THÀNH - GIANG NAM

10 năm tới, hàng triệu nam giới Việt Nam sẽ “ế” vợ

Tại Hội thảo quốc tế “Mất cân bằng giới tính khi sinh: Giải quyết vấn đề và định hướng cho tương lai” vừa được Bộ Y tế và Quỹ Dân số Liên hợp quốc phối hợp tổ chức vào đầu tháng 10 năm nay tại Hà Nội, các chuyên gia đã đưa ra cảnh báo: Việt Nam đang đứng trước nguy cơ mất cân bằng giới tính trầm trọng. Dự đoán, đến năm 2020 số lượng nam sẽ nhiều hơn nữ từ 2,3 đến 4,3 triệu người. Điều này sẽ dẫn đến hàng triệu nam giới Việt Nam có nguy cơ “ế” vợ; đồng thời làm nảy sinh rất nhiều những hệ lụy khác như: phá vỡ cấu trúc gia đình, tình trạng mãi dâm, bắt cóc, buôn bán phụ nữ, trẻ em gái, bạo lực giới...

Theo ông Nguyễn Văn Tân - Phó Tổng cục trưởng Tổng cục DS-KHHGD, tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh ở Việt Nam diễn ra muộn nhưng tốc độ gia tăng nhanh. Đặc biệt, tình trạng này xảy ra nghiêm trọng nhất ở nhóm kinh tế



Đoàn công tác của Sở Y tế kiểm tra việc thực hiện quy định nghiêm cấm các hành vi phát hiện, lựa chọn giới tính thai nhi tại Bệnh viện TP Hà Tĩnh

khá giả. Trong khi ở nhóm nghèo nhất (chiếm khoảng 20% dân số) tỷ số giới tính khi sinh ở mức bình thường là 105,2 trẻ trai/100 trẻ gái thì ở nhóm trung bình, nhóm giàu và nhóm giàu nhất tình trạng chênh lệch giới rất nặng nề. Cụ thể, tỉ số giới tính khi sinh ở nhóm giàu là 112,9 trẻ trai/100 trẻ gái; ở nhóm giàu nhất là 111,7 trẻ trai/100 trẻ gái. Đặc biệt ở lần sinh thứ 3, mất cân bằng giới ở nhóm giàu nhất lên đến 132,9 trẻ trai/100 trẻ gái. Điều này minh chứng rõ, trong lần sinh “vượt kế hoạch” này, nhiều người đã tìm mọi cách để có cho bằng

được một bé trai. Lo ngại hơn, việc lựa chọn sinh con trai ở nhà giàu, trình độ văn hóa cao đang có dấu hiệu lan dần sang nhóm nghèo theo quy luật lây truyền giá trị xã hội. Lý giải cho điều này, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục DS-KHHGD cho rằng, hiện chưa có nghiên cứu đầy đủ nhưng nguyên nhân của tình trạng trên có thể là những người giàu có điều kiện hơn để tiếp cận với công nghệ lựa chọn giới tính khi sinh. Mặt khác, nhóm dân số có điều kiện kinh tế khá giả, học vấn cao thường sinh ít con. Điều này mâu thuẫn với khao khát có

con trai nên động lực lựa chọn giới tính thai nhi ở đời tượng này cao hơn.

Hà Tĩnh - mất cân bằng giới tính vượt xa quy luật tự nhiên!

Là một tỉnh nghèo, cơ cấu dân số trẻ, chất lượng dân số thấp, Hà Tĩnh cũng là một trong những địa phương có tỷ lệ mất cân bằng giới tính khá cao. Theo báo cáo của Chi cục dân số tỉnh, năm 2006, tỷ số giới tính trung bình của toàn tỉnh 120 trai/100 bé gái, đến năm 2010 tỷ lệ đã giảm nhưng vẫn đang ở mức 115 trai/100 gái, vượt xa tỷ lệ số giới tính khi sinh theo quy luật tự nhiên (103-107 trai/100 gái). Đặc biệt, nhiều địa phương trong tỉnh có tỷ lệ chênh lệch giới tính khi sinh đáng báo động như: Cẩm Xuyên (125 trai/100 gái), Nghi Xuân (123/100), Lộc Hà (119/100)...

Sở dĩ có tình trạng trên là do tư tưởng trọng nam khinh nữ, muốn có con trai để nối dõi tông đường. Tâm lý ưa thích con trai vẫn còn ngự trị trong tư tưởng của số đông dân chúng, vì thế các cặp vợ chồng đều thực hiện mọi cách thức khác nhau để được đũa con với giới tính mong muốn. Thêm vào đó, do đời sống ngày càng được nâng cao nên nhiều gia đình cố sinh

để có con trai. Mặt khác, phương tiện kỹ thuật hiện đại cho phép cung cấp dịch vụ tư vấn và nhiều phương pháp kỹ thuật vừa rẻ tiền vừa sinh được con theo ý muốn. Theo bà Hà Thị Thiệp - Trưởng phòng DS-KHHGD, Chi cục DS-KHHGD tỉnh, hầu hết phụ nữ mang thai biết giới tính trước khi sinh và chủ yếu qua siêu âm. Trong khi tại các bệnh viện việc công bố giới tính thai nhi là điều nghiêm cấm, thì tại các phòng khám tư nhân việc làm này dễ dàng hơn khi bác sỹ nói miệng hoặc sử dụng một cách ví von để sản phụ biết được giới tính thai nhi. Việc công bố giới tính, lựa chọn giới tính thai nhi là vi phạm các quy định của pháp luật; song hiện tại Chi cục DS-KHHGD tỉnh không có cán bộ thanh tra, nên việc triển khai công tác kiểm tra, xử lý gặp rất nhiều khó khăn.

Cần triển khai quyết liệt các giải pháp can thiệp

Để ngăn chặn tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh, ngành dân số đã và đang nỗ lực triển khai nhiều giải pháp. Từ tháng 6 năm 2009 đến nay, Hà Tĩnh đã tiếp nhận đề án “Can thiệp giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh” bước đầu đã đạt được kết quả.

Tuy nhiên, cùng với

những nỗ lực để từng bước khống chế tốc độ gia tăng, tiến tới ổn định cân bằng giới khi sinh, các cấp ủy, chính quyền cần quan tâm hơn nữa, công tác lãnh đạo, chỉ đạo; phối hợp chặt chẽ của ngành chức năng, coi đây là nhiệm vụ của toàn xã hội. Quan tâm và đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền để mỗi người, mỗi cặp vợ chồng và toàn xã hội hiểu rõ hậu quả của mất cân bằng giới tính khi sinh. Chú trọng đặc biệt vào nhóm các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ, nhằm thay đổi nhận thức, quan niệm trọng nam khinh nữ. Các cơ quan chức năng tăng cường công tác thanh kiểm tra các cơ sở dịch vụ siêu âm thai cũng như các dịch vụ nạo phá thai công lập và dân lập, xử lý nghiêm các cơ sở tiết lộ thông tin giới tính thai nhi. Tiếp tục cải thiện chế độ an sinh xã hội và các chính sách hỗ trợ người cao tuổi, phụ nữ, các gia đình sinh con một bé là gái để thay đổi quan niệm cần con trai để chăm sóc, phụng dưỡng khi về già. Thực thi và hoàn thiện hệ thống pháp luật về các nội dung liên quan đến giới tính khi sinh. Khuyến khích, hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái trong học tập, chăm sóc sức khỏe sinh sản, phát triển sản xuất...

C.T - G.N

BÌNH ĐẲNG GIỚI - NỀN TẢNG CỦA CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI

HÀ ANH

Bình đẳng giới hiện đang là vấn đề rất nóng bỏng, thể hiện sự phát triển, nền văn minh của mỗi quốc gia. Tại Việt Nam, bình đẳng giới và giải phóng phụ nữ là một trong những mục tiêu to lớn được Đảng và nhà nước ta xác định từ rất sớm. Tại hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1930, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ nhiệm vụ của cách mạng không chỉ giành lại độc lập cho dân tộc, ruộng đất cho nông dân nghèo, các quyền dân chủ tự do cho nhân dân, mà còn nhằm “thực hiện nam nữ bình quyền”. Người còn nhấn mạnh: “Để xây dựng được chủ nghĩa xã hội thì phải thực sự giải phóng phụ nữ và tôn trọng quyền lợi của phụ nữ”...

Ngày nay, vấn đề bình đẳng giới đã được cụ thể hoá trong các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Đặc biệt, thực hiện Luật Bình đẳng giới, Chiến lược

Quốc gia về bình đẳng giới và chương trình hành động vì sự tiến bộ của phụ nữ, những năm qua công tác bình đẳng giới ở nước ta đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận: tỷ lệ nữ tham gia vào các cơ quan quản lý, lãnh đạo các cấp trong bộ máy nhà nước ở tất cả các lĩnh vực ngày càng tăng. Tỷ lệ thất nghiệp của lao động nữ trong độ tuổi lao động giảm. Tỷ lệ nhập học và tốt nghiệp của học sinh nam và nữ trong tất cả các cấp bậc học gần như tương đương. Trên 90% phụ nữ được tiếp cận với các dịch vụ y tế... Vai trò, vị thế của phụ nữ trong gia đình và ngoài xã hội không ngừng được nâng lên... Với những nỗ lực và kết quả đó, Việt Nam được đánh giá là quốc gia đạt được sự thay đổi đổi nhanh chóng nhất về xóa bỏ khoảng cách giới trong 20 năm qua ở khu vực Đông Á.

Mặc dù đạt được những kết quả hết sức to lớn; song công tác bình

đẳng giới ở Việt Nam nói chung và Hà Tĩnh nói riêng đến nay vẫn còn những hạn chế, bất cập. Trong đó, điều dễ nhận thấy nhất là chênh lệch về tỉ lệ nam nữ tham gia quản lý, lãnh đạo ở các cấp khá cao (phụ nữ chưa bằng 1/3 nam giới). Tỉ lệ lao động phổ thông và công nhân nữ chưa qua đào tạo cao hơn nam giới 1,5 lần. Lao động nữ có trình độ cao đẳng, đại học trở lên cũng như thu nhập bình quân của lao động nữ còn thấp thua nhiều so với nam giới. Trong gia đình, những người vợ, người mẹ, người chị vẫn còn phải vất vả, thiệt thòi và chịu nhiều sức ép hơn so với người chồng, người cha, người anh. Kết quả nghiên cứu cho thấy phụ nữ nông thôn Việt Nam làm việc nhiều hơn nam giới từ 6 đến 8 tiếng mỗi ngày. Phụ nữ còn là người chăm sóc chính đối với hầu hết trẻ em và người già. Bên cạnh đó, tư tưởng trọng nam, coi thường nữ, tệ phân biệt đối xử với

phụ nữ còn khá phổ biến và nặng nề. Tình trạng ngược đãi, bạo lực, buôn bán phụ nữ, trẻ em gái vẫn còn diễn biến phức tạp... Những quan niệm truyền thống về vị trí, vai trò và trách nhiệm của người phụ nữ tiếp tục ảnh hưởng lớn tới chất lượng cuộc sống của phụ nữ và trẻ em gái cũng như cản trở nỗ lực tiến tới bình đẳng giới ở Việt Nam.

Xác định bình đẳng giới là một bộ phận cấu thành quan trọng trong chiến lược phát triển KT-XH của đất nước, là cơ sở nền tảng của chiến lược phát triển con người, ngày 24/12/2010, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 2351/QĐ-TTg phê duyệt Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011 - 2020 với một số mục tiêu trọng tâm: tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào các vị trí quản lý, lãnh đạo, nhằm từng bước giảm dần khoảng cách giới trong lĩnh vực chính trị; giảm khoảng cách giới trong lĩnh vực kinh tế, lao động, việc làm; tăng cường sự tiếp cận của phụ nữ nghèo ở nông thôn, phụ nữ người

dân tộc thiểu số đối với các nguồn lực kinh tế, thị trường lao động; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nữ, từng bước bảo đảm sự tham gia bình đẳng giữa nam và nữ trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; bảo đảm bình đẳng giới trong tiếp cận và thụ hưởng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe; bảo đảm bình đẳng giới trong lĩnh vực văn hóa và thông tin; bảo đảm bình đẳng giới trong đời sống gia đình, từng bước xóa bỏ bạo lực trên cơ sở giới; nâng cao năng lực quản lý nhà nước về bình đẳng giới.

Trên cơ sở Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới do Thủ tướng phê duyệt, đến nay các ban ngành, địa phương đã xây dựng và triển khai chương trình hành động thực hiện với những nhóm mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp cụ thể. Trong đó, các giải pháp được chú trọng hàng đầu là: Tăng cường công tác tuyên truyền về bình đẳng giới trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm nâng cao nhận thức về công tác cán bộ nữ, góp phần xóa bỏ các định kiến, các quan niệm

không phù hợp về vai trò của nam và nữ trong gia đình và ngoài xã hội. Hỗ trợ, bồi dưỡng nâng cao năng lực, đồng thời quan tâm đề bạt, bổ nhiệm cán bộ nữ vào các vị trí lãnh đạo, điều hành. Bảo đảm các điều kiện để phụ nữ được tiếp cận đầy đủ và bình đẳng giới các nguồn lực kinh tế. Đưa nội dung về bình đẳng giới vào giảng dạy trong hệ thống giáo dục quốc dân và các chương trình bồi dưỡng về lý luận chính trị, quản lý nhà nước nhằm nâng cao nhận thức cho đội ngũ lãnh đạo chủ chốt. Xây dựng và thực hiện thí điểm mô hình tư vấn, hỗ trợ phòng chống bạo lực gia đình và buôn bán người. Bố trí đủ cán bộ làm công tác bình đẳng giới ở các cấp...

Với những giải pháp đó, hi vọng rằng chúng ta sẽ thực hiện thành công các mục tiêu, chỉ tiêu mà Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011 - 2020 đã đề ra, góp phần xây dựng đất nước ngày càng giàu mạnh, văn minh.

H.A

PHỤ NỮ THẠCH HÀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TỪ NHỮNG MÔ HÌNH ĐIỂM

Bài và ảnh: BIỆN NHUNG

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới (NTM), thời gian qua, cùng với các tổ chức, ban, ngành, đoàn thể trong toàn huyện, Hội LHPN Thạch Hà đã tích cực vào cuộc với nhiều hoạt động hiệu quả. Đặc biệt, nhiều mô hình xây dựng NTM tại các chi hội đã phát huy hiệu quả và đang tiếp tục được nhân rộng.



Mô hình sản xuất nấm tại chi hội Đông Tân (Thạch Tân - Thạch Hà) tạo thêm việc làm và nâng cao thu nhập cho chị em

Về xóm 3 Tây Đài (Thạch Đài), bất cứ ai cũng dễ dàng nhận ra một nét khác biệt. Nét khác biệt trong sinh hoạt thường ngày, rất đời thường nhưng không phải ở vùng nông thôn nào cũng có được. Đó là ý thức về vệ sinh môi trường của người dân, từ việc thu gom rác thải, phân nguồn rác và xử lý nguồn rác, từ trong nhà cho đến ngoài ngõ... Chị Bùi Thị Toàn - Chi Hội trưởng chi hội 3 - Tây Đài cho biết: Nếp sinh hoạt này bắt đầu xuất hiện từ khi triển khai mô hình CLB

phân nguồn rác thải và hạn chế sử dụng túi ni lông. Từ tháng 10/2010, CLB đi vào hoạt động chính thức. Hội LHPN xã đã hỗ trợ cho mỗi gia đình hội viên hai cái giỏ rác để gom rác và phân nguồn; hỗ trợ phân bón chuối để lấy lá đi chợ thay túi ni lông và một cái làn (dùng đi chợ). Nhìn chung, người dân rất đồng tình và hưởng ứng các hoạt động của CLB. Từ khi CLB đi vào hoạt động đến nay, ý thức về giữ gìn VSMT của người dân đã thay đổi hẳn, đã đi vào nếp sinh hoạt. Ngoài việc giữ gìn vệ sinh

trong nhà, hàng tháng, toàn xóm tập trung làm vệ sinh chung trong khu vực dân cư một lần. CLB đã mang văn hóa, văn minh về cho làng quê, từ những ứng xử tưởng như nhỏ nhặt.

Tại Chi hội Liên Hương, Hội LHPN Thạch Đài đang triển khai xây dựng mô hình "Xanh-sạch-đẹp". Mô hình này bao hàm các hoạt động về giữ gìn VSMT như ở chi hội 3 Tây Đài nhưng lại gắn thêm việc đăng ký xây dựng gia đình nông thôn kiểu mới. Ngay từ buổi đầu phát động, đã có 47/105 gia đình đăng ký xây dựng

gia đình theo mô hình này. Hiện Hội LHPN xã đang tiến hành khảo sát các nhu cầu cụ thể của người dân để trên cơ sở đó tiến hành xây dựng các tiêu chí.

Chị Nguyễn Thị Bưởi - Chủ tịch Hội LHPN xã Thạch Đài cho biết: Phụ nữ chiếm một tỷ lệ khá lớn. Vì vậy, để thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng NTM rất cần sự vào cuộc tích cực của chị em. Chúng tôi phấn đấu từ nay đến 2015, phụ nữ sẽ chịu trách nhiệm chính về công tác vệ sinh môi trường trên địa bàn xã theo tiêu chí NTM, sẽ tập trung vào các công việc cụ thể như vận động người dân xây dựng các công trình phụ hợp vệ sinh; các hộ chăn nuôi lớn làm bể bioga; xây dựng bể nước sạch; vệ sinh trong sử dụng thuốc trừ sâu, thuốc bảo vệ thực vật; các chi hội đảm nhận vệ sinh các tuyến đường trên địa bàn; các hội viên thực hiện 3 sạch “sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ”...

Khác với phụ nữ Thạch Đài, Hội LHPN xã Thạch Tân lại tập trung xây dựng các mô hình kinh tế, cải thiện thu nhập, nâng cao chất cuộc sống cho hội viên gắn với phát triển bền vững.

Đến nay, Hội đã xây dựng được mô hình nấm sạch tại chi hội Đông Tân. Mô hình này hoạt động theo hình thức khoán gọn, tổ chức làm tại 3 điểm; đã thu hút được 25 hội viên tham gia. Hiệu quả của mô hình là đã sản xuất được nấm, đảm bảo chất lượng rau sạch cung cấp cho thị trường; tạo việc làm cho chị em không đảm bảo sức khỏe làm các công việc nặng hoặc con nhỏ, hơn nữa lại tận dụng được nguồn nguyên liệu trong dân; chị em lại có thể tranh thủ làm việc trong thời gian nhàn rỗi, hoặc trời mưa gió cũng có thể làm việc. Cùng với việc xây dựng và phát triển mô hình nấm, Hội LHPN Thạch Tân còn tập trung chỉ đạo các hội viên phát triển chăn nuôi theo tổ hợp gắn với VSMT. Hội đã thành lập được tổ hợp chăn nuôi ở chi hội Bình Tiến gồm 19 hộ tham gia. Đặc biệt, Hội đã tích cực vận động các hộ chăn nuôi làm bể bioga để đảm bảo môi trường và có chất đốt sử dụng. Từ tháng 4 đến nay, các chi hội đã vận động được 45 hộ chăn nuôi đăng ký lắp đặt bể bioga và đã lắp đặt được cho 32 hộ.

Ngoài các mô hình nói trên, tùy đặc thù của từng

địa phương, các cấp Hội phụ nữ cơ sở Thạch Hà đều đã triển khai xây dựng các mô hình thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng NTM và đã phát huy hiệu quả rất rõ rệt. Chị Nguyễn Thị Bích - Chủ tịch Hội LHPN Thạch Hà cho biết: “Sau khi tiếp thu tinh thần chỉ đạo của tỉnh và huyện, Hội đã xây dựng kế hoạch “Phụ nữ tham gia xây dựng NTM” và nhanh chóng triển khai thực hiện; trong đó tập trung vào các phong trào thi đua và tổ chức ký cam kết xây dựng chi hội xanh - sạch - đẹp, phụ nữ phân loại rác thải tại nguồn, hạn chế sử dụng túi ni lông và xây dựng mô hình gia đình “5 không, 3 sạch”... Đến nay, các mô hình đó đã đạt được hiệu quả rõ nét. Từ những mô hình điểm này, chúng tôi sẽ tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm và tiếp tục cho nhân rộng trên địa bàn. Ngoài ra, bằng các hoạt động cụ thể, Hội sẽ nỗ lực đồng hành cùng các ban, ngành, đoàn thể trên hành trình xây dựng NTM. Đây cũng là một giải pháp để Hội nâng cao vị thế và chất lượng cuộc sống cho hội viên”.

B.N

PHỤ NỮ CAN LỘC

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH

VŨ TUẤN

Trao đổi với chúng tôi đồng chí Trần Thị Nguyệt - Phó chủ tịch Hội LHPN huyện Can Lộc cho biết: Gần 5 năm qua (2007-2011), thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, BTV Hội phụ nữ huyện đã xây dựng chương trình hành động, triển khai tới 100% cơ sở hội. Công tác tuyên truyền về thực hiện cuộc vận động đã được chú trọng song song với tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tuyên truyền Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình... gắn với thực hiện phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”. Quá trình thực hiện, các cấp Hội đặc biệt coi trọng việc tiết kiệm theo gương Bác. Trong sinh hoạt gia đình, nhất là thực hiện việc cưới, việc tang, chị em phụ nữ là những người đi đầu thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Toàn huyện đã có 276/276 chi hội tổ chức phát động với nhiều nội dung học tập và thực hành tiết kiệm với

các hình thức: Hũ gạo tiết kiệm, nuôi lợn nhựa tiết kiệm, tiết kiệm xăng xe, văn phòng phẩm; xây dựng 325 nhóm tiết kiệm. Kết quả, các cấp Hội đã tiết kiệm được gần 165 triệu đồng và hơn 13,2 tấn gạo để giúp đỡ những phụ nữ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Điển hình như hội phụ nữ các xã: Thiên Lộc, Tùng Lộc, Khánh Lộc...

Học tập Bác “thương người như thể thương thân”, hoạt động giúp phụ nữ nghèo được quan tâm, trên địa bàn huyện đã xây dựng được 415 “Tổ đoàn kết 5 trong 1” (5 phụ nữ giúp 1 hộ khó khăn). Các cấp Hội tiến hành khảo sát, phân loại hộ nghèo, xây dựng biện pháp cụ thể, phân công trách nhiệm theo dõi giúp đỡ về vốn, kiến thức... Hội đã chú trọng duy trì và phát triển bền vững các hoạt động tiết kiệm tại chỗ; đồng thời tín chấp vay vốn từ các ngân hàng, với tổng dư nợ 282,2 tỷ đồng giải quyết cho 17.372 thành viên vay; trong đó 90% hội viên nghèo được vay vốn xoá đói giảm nghèo. Ngoài ra, các cấp Hội còn phối hợp với Phòng NN-PTNT, Trạm thú

y, Trung tâm chuyển giao KHCN... tổ chức hướng dẫn phổ biến khoa học kỹ thuật về gieo cấy và chăm sóc lúa, phòng chống dịch bệnh, kỹ thuật chăn nuôi gia súc, gia cầm... cho 22.430 lượt hội viên. Nhờ đó đã có 607 hộ đã thoát nghèo bền vững. Hoạt động từ thiện nhân đạo, đền ơn đáp nghĩa được các cấp Hội duy trì thành nề nếp và tiếp tục phát triển mạnh trong các tầng lớp phụ nữ. Trong 5 năm qua, các cấp Hội đã vận động quyên góp được 105,4 triệu đồng; 315 sổ tiết kiệm trị giá 31,5 triệu đồng để giúp đỡ các gia đình liệt sĩ, thương binh, phụ nữ tật nguyền có hoàn cảnh khó khăn, chăm sóc các cháu mồ côi không nơi nương tựa. Cùng với sự hỗ trợ của Trung ương và của Tỉnh hội, các nhà hảo tâm, Hội cũng đã làm mới và tu sửa được 17 ngôi nhà tình thương, mái ấm tình thương với số tiền 65 triệu đồng.

Học tập Bác từ những việc làm cụ thể, trên lĩnh vực văn hoá - xã hội, phụ nữ Can Lộc đã gương mẫu đi đầu thực hiện nếp sống văn hoá ở khu dân cư, xây

dựng gia đình 4 chuẩn mực “no âm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc”. Các phong trào “5 không, 3 sạch”, “Nuôi con khoẻ, dạy con ngoan”... đã được triển khai rộng khắp. Hội chú trọng lồng ghép đưa nhiều nội dung giáo dục gia đình phù hợp và thiết thực vào sinh hoạt, góp phần quan trọng thu hút sự tham gia của các tầng lớp phụ nữ. Tiêu biểu như CLB “Khi mẹ vắng nhà” ở Mỹ Lộc, CLB “Phòng chống bạo lực gia đình” ở Tùng Lộc... Hằng năm, các cấp Hội tích cực tuyên truyền, vận động con em gia đình hội viên phụ nữ trong độ tuổi đi khám

nghĩa vụ quân sự; tổ chức thăm hỏi tặng quà các tân binh trước khi lên đường nhập ngũ... Đồng thời phụ nữ cũng đã tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, tham gia phản biện xã hội và giám sát thực hiện pháp luật cũng như chính sách về bình đẳng giới. Các cấp Hội tích cực tham gia các vấn đề liên quan đến quyền lợi của phụ nữ và trẻ em. Tỷ lệ nữ tham gia cấp uỷ, HĐND ngày càng cao; vai trò, vị thế của phụ nữ trong gia đình, trong xã hội ngày càng được khẳng định, nâng cao.

Học tập và làm theo gương Bác Hồ bằng những

việc làm cụ thể, thiết thực, hiệu quả, Hội phụ nữ Can Lộc đã tạo ra bước chuyển tích cực, khẳng định vai trò là lực lượng lao động quan trọng đối với sự phát triển kinh tế và tiến bộ xã hội của huyện và là một trong những đơn vị dẫn đầu các phong trào của tỉnh. Hội phụ nữ Can Lộc được các cấp uỷ Đảng, chính quyền ghi nhận và đánh giá cao, được Hội LHPN Hà Tĩnh đánh giá đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, Trung ương Hội LHPN Việt Nam và UBND tỉnh tặng Bằng khen.

V.T

Sẵn sàng cho đại hội...

(Tiếp theo trang 4)

kỳ, xây dựng phương hướng hoạt động... Công tác tuyên truyền, quy mô, thời gian đại hội cũng đã được Tỉnh uỷ phê duyệt. Đề án nhân sự cũng được hoàn thiện trên tinh thần trẻ hoá đội ngũ BCH, BTV. Cơ cấu đoàn chủ tịch, thư ký đại hội, ban kiểm tra tư cách đại biểu; số lượng, thành phần đoàn đại biểu đi dự đại hội trung ương... cũng đã được dự kiến và nhận được sự thống nhất cao.

Một nhiệm kỳ sôi động với những dấu ấn khó quên đã khép lại. Với chủ đề: “Phụ nữ Hà Tĩnh đoàn kết, sáng tạo, đổi mới, xây dựng

tổ chức Hội vững mạnh, gia đình hạnh phúc góp phần thực hiện mục tiêu bình đẳng giới, xây dựng tỉnh nhà giàu mạnh, văn minh”, trong nhiệm kỳ mới này phụ nữ tỉnh nhà sẽ tập trung mạnh mẽ vào việc thực hiện 13 chỉ tiêu cơ bản và 4 khâu đột phá: Đó là thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, phòng chống biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường bền vững. Giáo dục phẩm chất đạo đức người phụ nữ Việt Nam trong thời kỳ CNH - HĐH đất nước, xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững, tham

mưu vận động chính sách bình đẳng giới. Xây dựng đội ngũ cán bộ hội đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới; đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành, nâng cao chất lượng hiệu quả công tác phối hợp và vận động nguồn lực. Tập trung đào tạo nghề, giải quyết việc làm, quan tâm hỗ trợ phụ nữ vùng tái định cư, phụ nữ thiệt thòi, phụ nữ vùng khó khăn...

Với sự quan tâm của lãnh đạo tỉnh, sự ủng hộ hết mình của các cấp uỷ Đảng, chính quyền và công tác chuẩn bị chu đáo để đón chờ sự kiện lớn, Hội LHPN tỉnh nhà hôm nay đã và đang vững tin bước vào nhiệm kỳ mới.

N.T.N

Nữ CNVCLĐ Hà Tĩnh “tiết kiệm để cùng chia sẻ”

LÊ NA - ÁI CHI
(LĐLĐ tỉnh)

Cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ chí Minh*” giờ đây đã trở thành việc làm thường xuyên, một phong trào thi đua sôi nổi ở hầu hết các cấp các ngành, các đoàn thể chính trị - xã hội cũng như trong mọi tầng lớp nhân dân và đã thực sự mang lại hiệu quả thiết thực trong cuộc sống. Điển hình có thể kể đến là phong trào thi đua trong nữ CNVCLĐ tỉnh Hà Tĩnh.

Từ đầu năm 2011 đến nay, được sự phân công, lãnh đạo, chỉ đạo của Thường trực LĐLĐ tỉnh Hà Tĩnh, Ban Nữ công LĐLĐ tỉnh đã chỉ đạo các cấp nữ công công đoàn cụ thể hoá phong trào thi đua bằng những việc làm cụ thể. Đặc biệt, phong trào “Tiết kiệm để cùng chia sẻ” đã có sức lan toả và nhận được sự hưởng ứng rất tích cực từ chị em. Đi đầu trong phong trào này phải kể đến nữ CNVCLĐ huyện Cẩm Xuyên. 9 tháng đầu năm 2011, bằng cách tiết kiệm

chi tiêu (mỗi ngày trích từ 5 đến 10.000đ/người) các chị đã quyên góp đủ số tiền để mua máy Điều hoà nhiệt độ tặng khoa Sản Nhi, Bệnh viện Đa khoa huyện Cẩm Xuyên, hiện nay máy đã được đưa vào sử dụng, mang lại rất nhiều niềm vui cho các y, bác sỹ nơi đây cũng như đối với bệnh nhân tới điều trị. Được sự đồng tình cao của lãnh đạo cơ quan, đặc biệt là thấu hiểu niềm vui hiện rõ trên khuôn mặt của các bệnh nhân, chị em nữ công công đoàn Bệnh viện huyện Cẩm Xuyên đã nhiều năm liền và hiện nay vẫn duy trì mô hình “Bát cháu tình thương” để chia sẻ, động viên và giúp đỡ một phần khó khăn với những bệnh nhân nghèo điều trị tại bệnh viện. Sự chung tay, góp sức chia sẻ ấy đã thể hiện sâu sắc nghĩa cử cao đẹp “lá lành đùm lá rách”, “lá rách ít đùm lá rách nhiều” giữa con người với con người nói chung và trong nữ CNVCLĐ Hà Tĩnh nói riêng.

Cũng tại huyện Cẩm Xuyên, chị em ở Ban Nữ công công đoàn Huyện uỷ đã tiết kiệm mỗi người 1000đồng/ngày, tích lũy đến cuối năm ủng hộ cho nữ CNVCLĐ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn có điều kiện cải thiện cuộc sống. Đây cũng là một mô hình hoạt động được Ban Nữ công cơ quan LĐLĐ tỉnh thực hiện nhiều năm qua. Với hiệu quả thiết thực, hiện nay phong trào tiếp tục được ban nữ công công đoàn các cấp thi đua hưởng ứng và ngày càng được nhân rộng.

Bên cạnh những mô hình hoạt động kể trên nhiều đơn vị còn có các cách thức hoạt động phong phú, đa dạng và thiết thực tương tự: Ban Nữ công LĐLĐ huyện Đức Thọ vận động nữ CNVCLĐ trích 10.000đ/người/ tháng để ủng hộ trẻ em mồ côi trên địa bàn huyện; Ban Nữ công LĐLĐ thị xã Hồng Lĩnh tổ chức thiết lập chương trình, quay phim,

(Xem tiếp trang 15)

Bước khởi đầu **trong sự kết hợp 4 nhà của phụ nữ Hà Tĩnh**

THÚY NGỌC

Tính đến thời điểm hiện tại, Hội LHPN tỉnh đã chỉ đạo thành lập được 5 tổ hợp tác chăn nuôi lợn an toàn, đảm bảo VSMT tại xã Tùng Ảnh (Đức Thọ) và Thạch Tân (Thạch Hà) thu hút hàng chục hộ chăn nuôi tham gia. (Mỗi tổ hợp bao gồm 10-15 nông hộ, mỗi hộ chăn nuôi từ 10-30 con). Từ sự thành công của những mô hình điểm, việc xây dựng tổ hợp tác chăn nuôi cũng đang được xúc tiến thành lập tại các xã Cẩm Thành (Cẩm Xuyên), Thạch Đài (Thạch Hà), Thiên Lộc (Can Lộc) và dự kiến đến cuối năm nay việc xây dựng tổ hợp tác sẽ được hội phụ nữ mở rộng thêm tại 5 xã điểm xây dựng nông thôn mới của tỉnh.

Thực tế cho thấy chăn nuôi là một trong những mũi nhọn góp phần XDGN, cải thiện đời sống nhân dân, thúc đẩy sự phát triển kinh tế và ổn định tình hình ở nông thôn. Thế nhưng kết quả chăn nuôi vẫn chưa thực sự tương xứng với tiềm năng, lợi thế của địa phương. Hoạt động chăn nuôi vẫn đang ở quy mô nhỏ lẻ, việc ứng dụng các

tiến bộ KHKT còn nhiều hạn chế; công tác giống chưa đáp ứng đủ nhu cầu về số lượng và chất lượng; các loại dịch bệnh nguy hiểm còn xảy ra trên đàn lợn, nguy cơ ô nhiễm môi trường do chăn nuôi còn cao... Vì thế, để thúc đẩy mũi nhọn kinh tế này, góp phần thoả mãn nhu cầu ngày càng tăng về nguồn thực phẩm chất lượng cao cho người tiêu dùng, đồng thời tạo việc làm, tăng thu nhập cho phụ nữ vùng nông thôn, ngay từ khi tỉnh xây dựng đề án phát triển chăn nuôi lợn trên địa bàn giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến năm 2020, Hội LHPN tỉnh cũng đã bắt đầu khởi động chương trình tổ hợp tác chăn nuôi lợn an toàn bằng cách chủ động phối trong việc tuyên truyền đề án đến với hội viên phụ nữ.

Chị Nguyễn Thị Nguyệt - Chủ tịch Hội LHPN tỉnh cho biết: “Bước đầu thực hiện mô hình chúng tôi cũng gặp rất nhiều khó khăn do người dân vẫn chưa đặt niềm tin, chưa mạnh dạn trước cái mới. Thế nhưng, sự nhiệt tình của đội ngũ cán bộ hội, sự vào cuộc của Công ty thể hiện qua các hoạt động tuyên truyền, tư

vấn, cung cấp con giống, hỗ trợ cho vay thức ăn trả chậm trong vòng 3 tháng cho các tổ hợp tác, hỗ trợ dịch vụ thú y, tập huấn kỹ thuật xây dựng chuồng trại, chăn nuôi lợn an toàn, đảm bảo VSMT, hỗ trợ đầu ra cho sản phẩm và lắp đặt bể biogas cho các hộ có nhu cầu... đã thực sự tạo dựng niềm tin trong bà con. Để tạo bước khởi đầu cho các nông hộ, ngoài việc trích nguồn vốn 400 triệu đồng, chúng tôi còn vận động chính sách hỗ trợ vốn vay qua các kênh ngân hàng hơn 700 triệu đồng cho các hộ trong tổ hợp tác phát triển. Điều đáng mừng là đến nay hoạt động chăn nuôi tại các tổ hợp tác đã có bước phát triển mới, đó cũng là điểm khởi đầu đáng ghi nhận trong sự kết hợp của 4 nhà”.

Trực tiếp tham quan mô hình tổ hợp tác chăn nuôi tại xã Tùng Ảnh (Đức Thọ), chúng tôi mới thực cảm nhận được niềm vui của các nông hộ khi thành quả của sự hợp tác giữa nhà nông - nhà nước - nhà khoa học - doanh nghiệp đã bắt đầu đơm hoa kết trái. Chị Lê Thị Thu Hương ở xóm Châu Trinh

xã Tùng Ảnh cho biết: “Vào tổ hợp tác, ngoài được ưu tiên cho vay 15 triệu đồng, chúng tôi còn được chuyên giao KHKT, cho vay thức ăn chăn nuôi trả chậm và hỗ trợ dụng cụ phục vụ cho việc sử dụng thức ăn chăn nuôi. Ngoài ra chúng tôi còn được công ty cung ứng nguồn giống sạch và được cam kết hỗ trợ đầu ra nếu thị trường gặp khó khăn. Vì thế nên gia đình tôi đã mạnh dạn đầu tư phát triển đàn lợn 30 con. Ngày xuất chuồng cũng đã cận kề và điều đáng mừng là giá cả thị trường tương đối cao, đầu ra cho sản phẩm cũng không khó khăn lắm nên chắc chắn thu nhập của gia đình sẽ khá hơn trước”.

Cùng với các hoạt động nhằm thúc đẩy mũi nhọn kinh tế chăn nuôi trong các gia đình, Hội LHPN tỉnh và Công ty TNHH Hoàng Long cũng đã góp phần chia sẻ những băn khoăn, trăn trở của bà con trong việc giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường do chăn nuôi bằng việc lắp đặt Biogas Composite. Với cam kết bảo hành 5 năm và các gia đình chỉ phải thanh toán kinh phí cho công ty khi đã bắt đầu có ga nên đã thu hút được sự tham gia của đông đảo các hộ chăn nuôi. Chị Phạm Thị Hoá - thành viên tổ hợp tác chăn nuôi ở Thôn Đồng Bàu xã Cẩm Thành cho biết: “Giờ thì tôi đã không

còn phải vất vả, bỏ công sức cho việc quét lá, kiểm củi để làm chất đốt hàng ngày nữa. Từ khi có bể biogas hàng tháng gia đình tôi cũng đã tiết kiệm được nguồn kinh phí đáng kể trong việc giải quyết vấn đề đun nấu và điện thắp sáng - đặc biệt là trong thời điểm giá ga, giá điện đều tăng cao”.

Thấy rõ được lợi ích từ chương trình phối hợp nên đối với các cấp hội phụ nữ trên địa bàn, việc vận động hội viên xây dựng tổ hợp tác chăn nuôi đã không còn là điều khó khăn. Việc lắp đặt bể biogas tại các nông hộ cũng đang được đẩy nhanh tiến độ. Chị Nguyệt cho biết thêm: “Đến nay đã có 86 gia đình lắp đặt bể biogas và đã đưa vào sử dụng. Hiện tại, Hội đang tiếp tục phối hợp với công ty Hoàng Long lắp đặt thêm 100 bể nữa. Để tạo điều kiện phát triển tổ hợp tác chăn nuôi, góp phần xây dựng nông thôn mới, dự kiến từ nay đến cuối năm chúng tôi sẽ giải ngân nguồn kinh phí khoảng 4 tỷ đồng cho các hội viên vay”. Chia sẻ của Chị Nguyệt cũng là tín hiệu vui cho các gia đình hội viên trên địa bàn toàn tỉnh khi cơ hội phát triển kinh tế, cải thiện cuộc sống gia đình đang rộng mở.

T.N

Nữ CNVCLĐ Hà Tĩnh...

(Tiếp theo trang 13)

chụp ảnh ngoài giờ hành chính tích quỹ ủng hộ nữ CNVCLĐ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào các dịp lễ tết... “Một miếng khi đói bằng một gói khi no”, “Một miếng giữa làng bằng một trảng trong bếp” được những số phận kém may mắn trong cuộc sống cảm nhận một cách sâu sắc và lòng biết ơn vô hạn.

Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh không phải là những điều gì quá xa xôi, ngoài tầm với, học tập tấm gương Người là học tập cách đối nhân xử thế, học tập nếp nghĩ, nếp sống văn hoá và bao dung, yêu thương con người. Tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh sẽ là ngọn đuốc tiếp tục soi sáng cho các chị bước tiếp trên con đường chung tay, góp sức giúp đỡ những người nghèo khổ, những cảnh đời bất hạnh và những đứa trẻ mồ côi không nơi nương tựa có được nhiều cơ hội trong cuộc sống để có thể tự tin, vững bước vào tương lai...

L.N-A.C

BÌNH ĐẲNG GIỚI Ở VƯƠNG QUỐC NA-UY

Na-uy nằm ở Bắc Âu, là một nước quân chủ lập hiến. Theo hiến pháp, vua đứng đầu Nhà nước, cơ quan lập pháp là Nghị viện do dân bầu, cơ quan hành pháp là Chính phủ do thủ tướng đứng đầu. Na-uy lập quan hệ ngoại giao với Việt Nam vào ngày 25-11-1971 và mở đại sứ quán tại Hà Nội năm 1996.

Na-uy là một trong những quốc gia có hệ thống phúc lợi xã hội khá tốt. Thu nhập bình quân của người dân Na-uy là 60.000USD/năm. Na-uy hướng đến một xã hội với sự phát triển cao về an sinh xã hội và các dịch vụ công. Mọi người dân đều có quyền được hỗ trợ về kinh tế và những hình thức hỗ trợ cộng đồng khác khi họ ốm đau, về già và thất nghiệp.

Na-uy coi bình đẳng giới là một trong những nguyên tắc cơ bản của dân chủ, là quốc gia đầu tiên trên thế giới cho phép phụ nữ được tham gia bầu cử (năm 1913). Xã hội Na-uy luôn tạo ra những cơ hội, điều kiện tích cực để phụ nữ tham gia ngày càng nhiều hơn vào các công việc xã hội, trong đó có lĩnh vực chính trị. Vấn đề giới được coi là một trong 3 tiêu chuẩn quan trọng trong bầu cử của hầu hết các đảng ở

Na-uy. Từ những năm 70 của thế kỷ XX, đảng Cấp tiến và đảng Xã hội chủ nghĩa cánh tả đã đặt ra quy định tỷ lệ nữ đại biểu Quốc hội phải đạt từ 40% trở lên. Cho đến nay, tỷ lệ này vẫn được công nhận, duy trì ở tất cả các cấp trong hệ thống hành chính ở Na-uy.

Năm 1979, cùng với sự ra đời của Luật bình đẳng giới với khung áp dụng rộng rãi trong toàn xã hội, Na-uy lập ra cơ quan thanh tra về bình đẳng giới. Mục 21 của Luật bình đẳng giới ở Na-uy quy định tất cả các cơ quan, công sở, doanh nghiệp, khi thành lập và bổ nhiệm lãnh đạo thì mỗi giới phải đạt được ít nhất là 40%. Các trường đại học, cao đẳng đều có chương trình cụ thể để nâng cao tỷ lệ nữ trong hệ thống hàn lâm. Khi tốt nghiệp, có trên 60% nữ sinh ở các trường đại học ở Na-uy đã được nhận bằng thạc sĩ. Tỷ lệ giáo sư nữ ở các trường đại học chiếm 25%.

Các đảng chính trị rất quan tâm đến vấn đề xã hội và giới. Họ thực hiện việc giới thiệu nữ vào ban lãnh đạo cũng như tham gia ứng cử chính quyền các cấp bằng cách lập danh sách ứng cử xen kẽ một nam, một nữ. Một số đảng có chủ tịch là nữ và phụ nữ được

khích lệ làm lãnh đạo. Na-uy có một hệ thống đào tạo cán bộ lãnh đạo nữ rất tốt cho cả khu vực công và tư với những điều kiện đảm bảo cho nhu cầu giới của phụ nữ.

Hiện nay, ở Na-uy có 40% đại diện nữ trong quốc hội, 50% trong nội các, 38% trong chính quyền địa phương, 40% trong hội đồng quản trị các doanh nghiệp nhà nước; có 9/19 bộ, 4/7 đảng do phụ nữ đứng đầu. Luật bình đẳng giới cũng quy định trong cơ cấu thành phần đi công tác ở nước ngoài phải có đại diện nữ ít nhất là 40%.

Nền tảng quan trọng nhất của bình đẳng giới là quyền con người. Để đạt được trạng thái bình đẳng giới, cả nam và nữ giới đều phải thay đổi quan niệm về bình đẳng. Bình đẳng giới liên quan chặt chẽ với chính sách về gia đình và quyền con người. Trong gia đình, người cha được huy động vào chăm sóc con. Điều này được quy định cụ thể từ năm 1993, nếu ai không thực hiện sẽ bị trừ đi một khoản tiền trong số tiền nuôi con.

Như tất cả các quốc gia, để xây dựng và phát triển đất nước, Na-uy phải dựa vào lực lượng lao động trong đó có lao động nữ. Tuy nhiên, sau chiến

tranh thế giới thứ hai, để trở thành người phụ nữ tích cực trong lao động là một vấn đề khó khăn với hầu hết phụ nữ Na-uy. Vì khi đó có quá ít nhà trẻ và các điều kiện chăm sóc trẻ em. Đầu những năm 60, Na-uy bắt đầu xây dựng nhiều nhà trẻ và các cơ sở chăm sóc thiếu niên với mục đích thu hút, huy động lao động nữ trở lại làm việc. Hiện nay, 78% phụ nữ từ 16 đến 60 tuổi, 85% phụ nữ có con từ 3 đến 5 tuổi là lao động. Những phụ nữ nhập cư vào Na-uy luôn được quan tâm hơn trong cộng đồng. Cứ 10 phụ nữ Việt Nam sống ở Na-uy thì 8 người có việc làm ổn định.

Kinh nghiệm của Na-uy cho thấy, một trong những yếu tố cơ bản, quan trọng để xây dựng được một xã hội bình đẳng giới là một số lượng lớn nhà trẻ cùng với phúc lợi tốt cho người phụ nữ. Với điều kiện tốt cho phụ nữ và trẻ em thì phụ nữ có thể tham gia một cách bình đẳng với nam giới vào sự phát triển kinh tế-xã hội của đất nước. Để đảm bảo bình đẳng giới cần phải huy động sự tham gia ngày càng nhiều hơn của nam giới trong việc chia sẻ trách nhiệm, công việc gia đình.

Phúc lợi xã hội tốt, các yếu tố đảm bảo đáp ứng nhu cầu giới được quan tâm là nền tảng quan trọng để đảm bảo bình đẳng giới ở Na-uy.

H.A (Sưu tầm & biên soạn)

Đàn ông chia sẻ quan điểm và kinh nghiệm vào bếp

Trước kia, chuyện bếp núc thường do người phụ nữ trong gia đình hay các bà mẹ đảm nhiệm, nhưng ngày nay ngày càng có nhiều ông bố xắn tay vào bếp hơn. Mời quý vị nghe những ông bố này chia sẻ kinh nghiệm nấu ăn của họ.

Khi ông John Donohue, một biên tập viên ở New York, lần đầu tiên làm bố, ông đã khám phá ra một công việc mới cho chính mình, đó là nấu nướng cho vợ và con. Ông đã vô cùng ngạc nhiên vì ông không phải là người bố duy nhất đảm trách việc bếp núc. Sau đó, ông đã nảy ra ý tưởng muốn ghi chép lại vai trò của những người đàn ông không những là những người kiếm tiền trong gia đình mà còn là những người nấu bếp. Ông đã nói chuyện với hàng chục ông bố phụ trách việc nấu nướng trong gia đình để tập hợp thành cuốn sách với tựa đề “*Man With a Pan: Culinary Adventures of Fathers Who Cook for Their Families*” (tạm dịch là “Đàn ông cầm chảo: Những cuộc phiêu lưu bếp núc của những ông bố nấu ăn cho gia đình.”

Cuốn sách này gồm 34 bài tiểu luận của các nhà văn, các đầu bếp. Theo tiểu thuyết gia người gốc Ghana, Mohammed Naseehu Ali, thì việc nấu nướng có vẻ dễ dàng hơn với những ký ức tuổi thơ từ căn bếp của mẹ ông: “*Tôi lớn lên trong cộng đồng người Hồi giáo Hausa. Trong cộng đồng của chúng tôi, nhiều người không bằng lòng khi đàn ông vào bếp. Nhưng mẹ tôi đã cho phép tôi ở trong bếp khi bà nấu nướng*”. Ali là người tin rằng nấu nước là một sự sáng tạo: “*Tôi thường so sánh nấu nướng với viết lách. Khi viết lách bạn bắt đầu với một tờ giấy trắng. Khi nấu nướng bạn có một cái nồi rỗng không, để bắt đầu sáng tạo ra những gì bạn muốn bỏ vào nồi và trộn lẫn chúng với nhau để tạo thành một món ăn.*”

Còn ông Jack Hitt, một người chuyên viết về

lữ hành cũng đóng góp vào cuốn sách, mô tả quá trình sáng tạo này như sau: “Trong bài tiểu luận, một trong những điều mà quý vị sẽ phát hiện ra là khi quý vị bắt đầu nấu nướng thì việc làm theo công thức không phải chỉ đơn giản là đo bằng cốc và thìa. Đó là một cái gì đó trừu tượng hơn thế. Một mặt nào đó, nó giống như là làm vườn hay là lái xe. Nó trở thành một bản năng.” Ông Hitt nói rằng kỹ năng nấu nướng của ông đã nhuần nhuyễn hơn sau 16 năm. Trong quá trình đó, ông đã phát hiện ra một cách để gắn bó hơn với gia đình.

Đó là câu chuyện của những ông bố ở Mỹ, còn những ông bố người Việt thì sao? Anh Bùi Hoàng Kỳ, một ông bố ở Hà Nội cho biết, vì là con út nên từ nhỏ anh đã phải làm những công việc nhà và nấu nướng, nhưng đến khi lấy vợ anh lại có quan điểm là phải “đạy vợ từ thuở bơ vơ mới về” nên anh “nhường” hết công việc nấu nướng cho vợ. Tuy nhiên, sau đó anh nhận ra rằng: “Phụ nữ hiện đại bây giờ họ cũng làm việc rất vất vả. Ngoài thiên chức người vợ và người mẹ họ còn làm công việc ngoài xã hội. Tôi nghĩ người chồng nên bớt thời gian cho bạn bè mà nên dành thời gian để giúp vợ

thì cuộc sống vợ chồng sẽ mặn mà hơn và tình cảm sẽ gắn bó hơn”. Và giờ đây, anh Kỳ cho biết anh không hề ngại khi phải vào bếp thay vợ.

Cùng quan điểm như vậy, một ông bố khác là anh Nguyễn Văn Dũng cho rằng trước đây trong xã hội phong kiến thì nhiều người Á Đông cho rằng việc bếp núc là của phụ nữ, nhưng trong xã hội hiện nay khi người phụ nữ cũng phải làm việc vất vả thì việc đàn ông Việt vào bếp thay vợ không còn là điều đáng ngạc nhiên. Hơn nữa, việc nấu nướng không chỉ để chia sẻ bớt công việc gia đình với vợ mà còn là một niềm vui: “Nấu nướng cũng là một sở thích, hơn nữa sau một ngày làm việc căng thẳng, về nhà nấu cho vợ con những món ăn ngon để cả nhà cùng thưởng thức những món mà tự tay mình nấu ra thì điều đó cũng là một nguồn vui”. Anh Dũng tin rằng những người đàn ông mới bắt đầu nấu nướng có thể sẽ không ngon, nhưng chắc chắn vẫn sẽ được vợ con khen, vì vậy anh cho rằng những người đàn ông Việt hãy nên tự tin với vai trò bếp núc của mình. Anh Dũng cũng có lời khuyên cho những người đàn ông còn ngần ngại trong việc nấu nướng: “Việc nấu ngon là việc khác và vào

bếp là việc khác, cho nên nếu mình yêu gia đình và có trách nhiệm với gia đình thì mình phải biết chia sẻ công việc với vợ mình. Tôi nghĩ cái quan trọng không phải là nấu ngon, mà người chồng cứ vào bếp là gia đình sẽ có bữa cơm ngon”.

Trở lại với những ông bố ở Mỹ, ông Mark Kurlansky, một nhà văn, một bếp trưởng, nói rằng ai cũng có thể nấu ăn. “Nấu ăn cũng giống như mọi việc khác. Quý vị phải làm thường xuyên thì mới giỏi. Tôi biết có những người không thể nấu nướng. Và tôi không hiểu tại sao. Cũng giống như tôi đã từng tiếp xúc với những người không biết viết văn, cho dù họ có cố gắng thế nào đi nữa. Và tôi cũng không hiểu tại sao họ không viết được. Nếu quý vị biết nói, quý vị có thể viết, và nếu quý vị có thể ăn được thì tại sao quý vị lại không biết nấu nướng?” Chủ biên của cuốn sách Man with a Pan, ông John Donohue, nói rằng ông hy vọng ngày càng có nhiều ông bố vào bếp hơn vì nhu cầu ngày càng cao và xã hội sẽ ngày càng có nhiều người chấp nhận “Người đàn ông cầm Chảo”.

Hà An

(Sưu tầm & biên soạn)

Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Lộc Hà

Hội LHPN huyện tổ chức các buổi tọa đàm: “Lắng nghe tâm tư nguyện vọng của chị em phụ nữ”; “Giáo dục gia đình trong nữ công nhân, viên chức”... trong toàn huyện; tổ chức trao tặng nhà tình thương

cho chị Phạm Thị Minh - xã Thịnh Lộc là phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn với trị giá 20 triệu đồng.

12/12 Hội LHPN xã tổ chức mít tinh, hái hoa dân chủ với các chủ đề: Tuyên truyền các luật mới liên

quan đến phụ nữ, trẻ em; các tiêu chí xây dựng gia đình 5 không 3 sạch, xây dựng nông thôn mới; tổ chức giải bóng chuyền, cầu lông; ra quân dọn vệ sinh tại các khu nghĩa trang, đài tưởng niệm...

Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Nghi Xuân

Hội LHPN huyện phát động phong trào thi đua: Phụ nữ chung sức xây dựng nông thôn mới; tham gia giữ gìn trật tự an toàn giao thông; Xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc gắn với giúp nhau thu hoạch lúa hè thu tránh lũ. Triển khai chương trình xây dựng nông thôn mới đến cuối năm 2011,

trọng tâm xây dựng gia đình Nông thôn mới tiêu biểu và gắn biển ở 8 Chi hội Xanh - Sạch - Đẹp tại 4 xã điểm của huyện. Tuyên truyền đến 100% gia đình Hội viên của 17/19 xã tích cực thực hiện 19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới. Huy động được 241 cán bộ, hội viên phụ nữ các xã gần kề giúp thu hoạch được 8,7 ha lúa

cho 90 hộ phụ nữ 2 xã Xuân Lam, Xuân Hồng thu hoạch lúa hè thu bị ngập lũ. Trao tặng 02 Mái ấm tình thương trị giá 50 triệu / mái ấm cho chị Nguyễn Thị Vinh, phụ nữ đơn thân tàn tật xã Xuân Thành trị giá 50 triệu đồng và chị Phan Thị Cúc, cán bộ đơn thân có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn xã Xuân Hải.

Phương Nga-HLHPN tỉnh

CHUẨN BỊ TỐT CÁC ĐIỀU KIỆN CHO ĐẠI HỘI LHPN TỈNH LẦN THỨ XIV

Chiều 19-9, tại TP Hà Tĩnh, Thường trực Tỉnh ủy có buổi làm việc với BTV Hội Phụ nữ tỉnh duyệt các nội dung chuẩn bị cho Đại hội đại biểu phụ nữ tỉnh Hà Tĩnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2011-2016. Cùng dự buổi làm việc có đại diện lãnh đạo các ban Đảng và UBND tỉnh. Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Thanh Bình chủ trì buổi làm việc.

Tiến tới đại hội phụ nữ tỉnh, thời gian qua, Hà Tĩnh đã tổ chức thành công đại hội phụ nữ cấp xã, phường, thị trấn và cấp huyện, thành phố, thị xã. Đồng thời tích cực, khẩn trương chuẩn bị các nội dung cho đại hội phụ nữ tỉnh sắp tới, như: Báo cáo chính trị, Báo cáo kiểm điểm của BCH khóa XIII; Đề án nhân sự BCH khóa XIV, kế hoạch

tuyên truyền (*dự thảo*)...

Trong nhiệm kỳ qua, các cấp hội phụ nữ Hà Tĩnh đã năng động, sáng tạo, tập trung chỉ đạo, hướng dẫn các cấp hội bám sát mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra, cụ thể hóa bằng việc thực hiện phong trào thi đua và 6 nhiệm vụ trọng tâm. Phong trào phụ nữ tiếp tục phát triển, khẳng định sự trưởng thành và những công

hiển to lớn của các tầng lớp phụ nữ trên các lĩnh vực, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển KT - XH của tỉnh và mục tiêu vì bình đẳng, phát triển và tiến bộ của phụ nữ. Với những đóng góp to lớn của cán bộ, hội viên và các tầng lớp phụ nữ trong toàn tỉnh, phụ nữ Hà Tĩnh vinh dự được Nhà nước trao tặng danh hiệu Anh hùng Lao động thời kỳ đổi mới.

Các đại biểu tham dự buổi làm việc cơ bản nhất trí với báo cáo của Hội LHPN tỉnh, đồng thời góp ý thêm về nội dung báo cáo chính trị và một số vấn đề về kế hoạch tuyên truyền, nhân sự chuẩn bị cho đại hội v.v...

Kết luận buổi làm việc, Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Thanh Bình ghi nhận sự nỗ lực của Hội Phụ nữ trong những năm qua, góp phần quan trọng vào thành tựu chung của tỉnh. Việc tổ chức thành công đại hội cấp huyện và cơ sở đã tạo được phong trào thi đua sôi nổi trong các tầng lớp phụ nữ. Bí thư Tỉnh ủy nhấn mạnh, đại hội sắp tới, Hội Phụ nữ Hà Tĩnh cần chọn được khâu đột phá, động viên hội viên gương mẫu đi đầu trong các phong trào xây dựng nông thôn mới, xây dựng nếp sống văn hóa, giải phóng mặt bằng cho các dự án trọng điểm. Đại hội phải đảm bảo tính dân chủ, vui tươi, phấn khởi với mục tiêu nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động của Hội trong nhiệm kỳ tới, phát huy tốt truyền thống của đơn vị Anh hùng trong thời kỳ đổi mới.

Tuấn Hiền

THÔNG TIN ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ HÀ TĨNH TỪ KHÓA I ĐẾN KHÓA XIV

* Đại hội phụ nữ Hà Tĩnh khóa I (1951 - 1956) tổ chức tháng 12/1950, tại xã Thạch Thượng, huyện Thạch Hà. Đại hội bầu 11 Ủy viên BCH và bầu đồng chí Phạm Thị Ngọc Băng làm Hội trưởng; đồng chí Đinh Thị Sinh làm Hội phó;

* Đại hội đại biểu phụ nữ Hà Tĩnh khóa II (1956 - 1959) tổ chức tháng 7/1956, tại Thị xã Hà Tĩnh. Đại hội bầu 16 Ủy viên BCH và bầu đồng chí Nguyễn Thị Thành làm Hội trưởng; đồng chí Nguyễn Thị Bảy làm Hội phó

* Đại hội đại biểu phụ nữ Hà Tĩnh khóa III (1959 - 1961) diễn ra từ ngày 16/10-20/10/1959 tại Thị xã Hà Tĩnh. Đại hội bầu 27 Ủy viên BCH và bầu đồng chí Lê Thị Đào làm Hội trưởng; đồng chí Đinh Thị Tường làm Hội phó.

* Đại hội đại biểu phụ nữ Hà Tĩnh khóa IV (1961- 1963) diễn ra từ ngày 24/8 -26/8/1961 tại Thị xã Hà Tĩnh. Đại hội bầu 27 Ủy viên BCH và bầu đồng chí Lê Thị Đào làm Hội trưởng; đồng chí Đinh Thị Tường làm Hội phó.

* Đại hội đại biểu phụ nữ Hà Tĩnh khóa V (1963 - 1974) diễn ra từ ngày 11/3-13/3/1963 tại Thị xã Hà Tĩnh. Đại hội bầu đồng chí Đinh Thị Tường làm Hội trưởng; đồng chí Lê Thị Vọng - Hội phó.

* Đại hội đại biểu phụ nữ Hà Tĩnh khóa VI (1974-1976) tổ chức tháng 4/1974 tại xã Thạch Vĩnh, Thạch Hà. Đại hội bầu 27 Ủy viên BCH và bầu đồng chí Phan Thị Tám làm Hội trưởng; các đồng chí Nguyễn Thị Huệ và Nguyễn Thị Bảy được bầu làm Hội phó

Đến tháng 3/1976 sát nhập với Nghệ An thành tỉnh Nghệ Tĩnh. BCH lâm thời đã bầu

đồng chí Phạm Thị Đông làm Hội trưởng; các đồng chí Phan Thị Tám, Nguyễn Thị Huệ và Phạm Thị Quế được bầu làm Hội phó

* Đại hội đại biểu phụ nữ Nghệ Tĩnh khóa VII (1977-1982) tổ chức tại thành phố Vinh tháng 7/1977. Đại hội đã bầu 45 đồng chí Ủy viên BCH và bầu đồng chí Phạm Thị Đông làm Hội trưởng; các đồng chí Phan Thị Tám, Nguyễn Thị Huệ và Phạm Thị Quế được bầu làm Hội phó

* Đại hội đại biểu phụ nữ Nghệ Tĩnh khóa VIII (1982 - 1987) tổ chức tại Thành phố Vinh tháng 3/1982. Đại hội đã bầu 45 đồng chí Ủy viên BCH và bầu đồng chí Trần Thị Xuân làm Hội trưởng; các đồng chí Hồ Thị Xuân và Nguyễn Thị Minh Châu được bầu làm Hội phó.

* Đại hội đại biểu phụ nữ Nghệ Tĩnh khóa IX (1987- 1991) tổ chức tại Thành phố Vinh vào tháng 4/1987. Đại hội đã bầu 45 đồng chí Ủy viên BCH và bầu đồng chí Hồ Thị Xuân làm Hội trưởng; các đồng chí Nguyễn Thị Minh Châu; Đặng Thị Long được bầu làm Hội phó.

* Đại hội đại biểu phụ nữ Hà Tĩnh khóa X (1992- 1996) diễn ra từ ngày 25/12 - 26/12/1996 tại Thị xã Hà Tĩnh. Đại hội đã bầu 25 đồng chí Ủy viên BCH và bầu đồng chí Hồ Thị Xuân làm Chủ tịch hội; đồng chí Lương Thị Tuệ - Phó Chủ tịch hội.

* Đại hội đại biểu phụ nữ Hà Tĩnh khóa XI (1996- 2001) diễn ra từ ngày 25/12 - 26/12/1996 tại Thị xã Hà Tĩnh. Đại hội bầu 31 Ủy viên BCH và bầu đồng chí Lương Thị Tuệ làm Chủ tịch hội; các đồng chí Nguyễn Thị Tuấn và Đậu Thị Liên được bầu làm Phó Chủ tịch hội.

* Đại hội đại biểu phụ nữ Hà Tĩnh khóa XII (2001 - 2006) tổ chức tháng 12/ 2001 tại Thị xã Hà Tĩnh. Đại hội bầu 33 Ủy viên BCH và bầu đồng chí Đậu Thị Liên làm Chủ tịch hội; các đồng chí Nguyễn Thị Nguyệt; Ngô Thị Nữ và Hoàng Thị Cẩm Tú được bầu Phó Chủ tịch hội.

* Đại hội đại biểu phụ nữ Hà Tĩnh khóa XIII (2006- 2011) diễn ra vào tháng 11/2006 tại Thành Phố Hà Tĩnh. Đại hội đã bầu 35 đồng chí Ủy viên BCH, 11 đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ. Đồng chí Đậu Thị Kim Liên được bầu Chủ tịch hội; đồng chí Nguyễn Thị Nguyệt và Trần Thị Hồng được bầu Phó Chủ tịch hội.

- Năm 2008, Hội nghị BCH bầu chị Nguyễn Thị Nguyệt làm Chủ tịch hội thay đồng chí Đậu Thị Kim Liên nghỉ hưu theo chế độ và bầu bổ sung đồng chí Phan Thị Minh Chính làm Phó Chủ tịch hội.

- Năm 2009, Hội nghị BCH bầu đồng chí Nguyễn Thị Hà Tân - Ủy viên Ban Thường vụ, giữ chức vụ Phó Chủ tịch hội

* Đại hội đại biểu phụ nữ Hà Tĩnh khóa XIV (2011-2016) sẽ diễn ra từ ngày 10/11- 11/11/2011 tại Trung tâm văn hóa tỉnh Hà Tĩnh với chủ đề “*Phụ nữ Hà Tĩnh đoàn kết, đổi mới, xây dựng tổ chức hội vững mạnh, gia đình hạnh phúc, góp phần thực hiện mục tiêu bình đẳng giới và Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp*”. Đại hội lần này có nhiệm vụ kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội khóa XIII; thảo luận thông qua chương trình công tác nhiệm kỳ 2011-2016; bầu Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch hội.

Phạm Thị Thu Hà

(*Trưởng ban Tuyên giáo Hội LHPN Hà Tĩnh*)

DANH SÁCH

BAN THƯỜNG VỤ HỘI LHPN CÁC HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ NHIỆM KỲ 2011- 2016

TT	Họ và tên	Chức vụ
I	HUYỆN KỶ ANH	
1	Hà Thị Lam	Chủ tịch Hội LHPN huyện
2	Phạm Thị Thu Hằng	Phó Chủ tịch Hội LHPN huyện
3	Nguyễn Thị Thuý	Phó Chủ tịch Hội LHPN huyện
4	Trần Thị Hoài	UVBTV Hội LHPN huyện
5	Trần Thị Sáng	UVBTV Hội LHPN huyện
6	Đâu Thị Liên	UVBTV Hội LHPN huyện
7	Nguyễn Thị Thắm	UVBTV - Trưởng ban Nữ công LĐLĐ huyện
8	Hoàng Thị Liên	UVBTV - Chủ tịch Hội LHPN xã Kỳ Phong
9	Phạm Thị Thu Hiền	UVBTV - Chủ tịch Hội LHPN Thị trấn Kỳ Anh
II	HUYỆN NGHI XUÂN	
1	Nguyễn Thị Xuân Hoa	Chủ tịch hội LHPN huyện
2	Nguyễn Thị Hợp	Phó chủ tịch Hội LHPN huyện
3	Trần Thị Thanh Tâm	Phó chủ tịch Hội LHPN huyện
4	Nguyễn Thị Thu Hiền	UVBTV Hội LHPN huyện
5	Nguyễn Thị Thùy Linh	UVBTV Hội LHPN huyện
6	Nguyễn Thị Hoa	UVBTV - Chủ tịch hội LHPN xã Xuân Yên
7	Nguyễn Thị Hương Giang	UVBTV - Chủ tịch Hội LHPN xã Xuân Hồng
8	Phan Thị Phương Nam	UVBTV - Chủ tịch Hội LHPN xã Cổ Đạm
9	Nguyễn Thị Xuân Mai	UVBTV - Trưởng ban Nữ công LĐLĐ huyện
III	HUYỆN VŨ QUANG	
1	Nguyễn Tuyết Lan	Chủ tịch Hội LHPN huyện
2	Nguyễn Thị Minh	Phó Chủ tịch Hội LHPN huyện
3	Nguyễn Thị Mai	UVBTV Hội LHPN huyện
4	Từ Thị Hằng	UVBTV Hội LHPN huyện
5	Nguyễn Thị Oanh	UVBTV - Phó trưởng phòng GDĐT huyện

6	Nguyễn Thị Oanh	UVBTV - Chủ tịch Hội LHPN xã Ân Phú
7	Phan Thị Hiền	UVBTV - Chủ tịch Hội LHPN thị trấn Vũ Quang
IV	HUYỆN CẨM XUYỀN	
1	Phạm Thị Hiền	Chủ tịch Hội LHPN huyện
2	Trần Thị Thanh Liên	Phó Chủ tịch Hội LHPN huyện
3	Phan Thị Mỹ Dung	Phó chủ tịch Hội LHPN huyện
4	Trịnh Thị Thi	UVBTV - Giám đốc Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện
5	Ngô Thị Đức	UVBTV Hội LHPN huyện
6	Đặng Thị Quỳnh	UVBTV Hội LHPN huyện
7	Phan Thị Nhiệm	UVBTV - Chủ tịch Hội LHPN xã Cẩm Huy
8	Cao Thị Lý	UVBTV- Chủ tịch Hội LHPN xã Cẩm Sơn
9	Trần Thị Hải Hoa	UVBTV- Chủ tịch Hội LHPN xã Cẩm Vĩnh
V	HUYỆN ĐỨC THỌ	
1	Đào Thị Thu Thuý	Chủ tịch Hội LHPN huyện
2	Trần Thị Minh Thảo	PCT Hội LHPN huyện
3	Nguyễn Thị Thu Trang	UVBTV Hội LHPN huyện
4	Đường Thị Phú	UVBTV Hội LHPN huyện
5	Nguyễn thị Nghệ	UVBTV Hội LHPN huyện
6	Phạm thị Hồng Vân	UVBTV - Trưởng ban nữ công LĐLĐ huyện
7	Trần Thị Bích Phương	UVBTV - PCT Hội LHPN xã Tùng ánh
VI	THỊ XÃ HỒNG LĨNH	
1	Nguyễn Thị Diệu	Chủ tịch Hội LHPN thị xã
2	Lê Thị Thu Hiền	Phó Chủ tịch Hội LHPN thị xã
3	Nguyễn Thị Thanh Hà	UVBTV Hội LHPN thị xã
4	Nguyễn Thị Tuyết Hoa	UVBTV - Phó hiệu trưởng Trường THCS Nam Hồng
VII	HUYỆN HƯƠNG SƠN	
1	Đặng Thị Sâm	Chủ tịch Hội LHPN huyện

2	Trần Thị Yến	Phó Chủ tịch Hội LHPN huyện
3	Hà Thị Huệ	UVBTV Hội LHPN huyện
4	Trần Mai Lành	UVBTV Hội LHPN huyện
5	Võ Thị Hương	UVBTV Hội LHPN huyện
6	Cù Thị Bích Thuận	UVBTV - Phụ trách nữ công LĐLĐ huyện
7	Nguyễn Thị Thu Hiền	UVBTV- Chủ tịch Hội LHPN xã Sơn Tiến
VIII	HUYỆN LỘC HÀ	
1	Nguyễn Thị Phương Loan	Chủ tịch Hội LHPN huyện
2	Hoàng Thị Quỳnh Oanh	Phó Chủ tịch Hội LHPN huyện
3	Nguyễn Thị Lam	UVBTV Hội LHPN huyện
4	Trần Thị Bích Hà	UVBTV - Chủ tịch LĐLĐ huyện
5	Lê Thị Lan	UVBTV- Chủ tịch Hội LHPN xã Thạch Bằng
6	Nguyễn Thị Ngân	UVBTV - Chủ tịch Hội LHPN xã Ích Hậu
7	Trần Thị Ngọc Bích	UVBTV - Phó giám đốc Quỹ Phát triển phụ nữ
IX	HUYỆN THẠCH HÀ	
1	Nguyễn Thị Bình	Chủ tịch Hội LHPN huyện
2	Đặng Thị An	Phó Chủ tịch Hội LHPN huyện
3	Bùi Thị Xuân	Phó Chủ tịch Hội LHPN huyện
4	Nguyễn Thị Cẩm Tú	UVBTV Hội LHPN huyện
5	Lê Thị Vĩnh Hằng	UVBTV Hội LHPN huyện
6	Lê Thị Bình	UVBTV - Phó Chủ tịch LĐLĐ huyện
7	Nguyễn Thị Minh	UVBTV - Chủ tịch Hội LHPN xã Thạch Ngọc
8	Nguyễn Thị Bưởi	UVBTV - Chủ tịch Hội LHPN xã Thạch Đài
9	Hoàng Thị Huệ	UVBTV - Chủ tịch Hội LHPN xã Tượng Sơn

X	HUYỆN CAN LỘC	
1	Nguyễn Thị Thu Hà	Chủ tịch Hội LHPN Huyện
2	Trần Thị Nguyệt	Phó Chủ tịch Hội LHPN huyện
3	Trần Thị Tứ	Phó Chủ tịch Hội LHPN huyện
4	Nguyễn thị Thanh Nga	UVBTV Hội LHPN huyện
5	Phan Thị Vân	UVBTV - PCT LĐLĐ huyện
6	Trần Thị Hương	UVBTV - Chủ tịch Hội LHPN xã Tùng Lộc
7	Trần Thị Hiền	UVBTV - Chủ tịch Hội LHPN xã Quang Lộc
XI	HUYỆN HƯƠNG KHÊ	
1	Trương Thị Hằng	Chủ tịch Hội LHPN huyện
2	Phan Thị Hiền	Phó Chủ tịch Hội LHPN huyện
3	Nguyễn Thị Mỹ Dung	Phó Chủ tịch Hội LHPN huyện
4	Ngô Thị Đào	UVBTV Hội LHPN huyện
5	Nguyễn Thị Long	UVBTV Hội LHPN huyện
6	Nguyễn Thị Huệ	UVBTV Hội LHPN huyện
7	Thái Thị Hoa Lợi	UVBTV Hội Nông dân huyện
8	Nguyễn Thị Thanh Huyền	UVBTV - Chủ tịch Hội LHPN Thị trấn Hương Khê
9	Hoàng Thị Thu Thủy	UVBTV - Trưởng ban nữ công LĐLĐ huyện
XII	THÀNH PHỐ HÀ TĨNH	
1	Nguyễn Thị Nguyệt	Chủ tịch Hội LHPN thành Phố
2	Võ Thị Hoa	Phó Chủ tịch Hội LHPN Thành phố
3	Trần Thị phương	Phó Chủ tịch Hội LHPN Thành phố
4	Ngô Thị Hoài	UVBTV Hội LHPN Thành phố
5	Trần Thị Hà	UVBTV Hội LHPN Thành phố
6	Phan Thị Vân	UVBTV - Trưởng ban nữ công Thành phố
7	Võ Thị Tám	UVBTV - Chủ tịch Hội LHPN phường Nguyễn Du

Tập huấn lồng ghép giới

Thành phố Hà Tĩnh: Ngày (23/9/2011), Ban vì sự tiến bộ phụ nữ (VSTBPN) Thành phố Hà Tĩnh tổ chức Hội nghị tập huấn lồng ghép giới cho đội ngũ cán bộ và lãnh đạo các cấp. Đến dự khai mạc lớp tập huấn có lãnh đạo Hội LHPN tỉnh, Ban VSTBCPN tỉnh, Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Tĩnh

Phát biểu chỉ đạo Hội nghị đồng chí Lê Ngọc Châu - Phó Chủ tịch UBND, Trưởng Ban VSTBPN Thành phố đã phổ biến Chương trình thực hiện

chiến lược quốc gia về bình đẳng giới tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2011-2020 và giao cho Trưởng ban VSTBCPN các ban, ngành, xã, phường, thị trấn nắm bắt và chỉ đạo cấp mình xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện chương trình đạt kết quả...

Tham dự hội nghị có trên 60 học viên bao gồm lãnh đạo các phòng, ban, ngành thuộc Thành phố; thành viên Ban vì sự tiến bộ phụ nữ Thành phố; Trưởng, Phó ban VSTBPN, chủ tịch Hội LHPN các phường xã.

Hội nghị được giảng viên

Hội LHPN tỉnh trao đổi chuyên đề phương pháp lồng ghép giới với các nội dung: những nội dung cơ bản và thuật ngữ về giới; tiến trình chung của lồng ghép giới; hướng dẫn lồng ghép giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, trong tổ chức hội nghị, hội thảo...

Đây là hoạt động có ý nghĩa rất quan trọng nhằm góp phần thực hiện mục tiêu bình đẳng giới trên địa bàn Thành phố đạt hiệu quả.

Đình Dũng

Quan tâm ổn định đời sống người dân vùng mỏ sắt Thạch Khê

Hội LHPN huyện Thạch Hà phối hợp với UBMTTQ huyện vừa tổ chức buổi giao ban phối hợp giám sát các vấn đề dân sinh vùng dự án khai thác mỏ sắt Thạch Khê. Đồng chí Nguyễn Nhật - Phó Chủ tịch UBND tỉnh tới dự và phát biểu ý kiến chỉ đạo.

Thay mặt người dân các xã trong vùng mỏ, đại diện cán bộ xã, các đoàn thể, các trường thôn đã bày tỏ tâm tư, nguyện vọng về các vấn đề liên quan đến dự án khai thác mỏ sắt Thạch Khê như: bất cập trong công tác đền bù, di dời tái định cư; giao thông xuống cấp nghiêm trọng; đời sống người dân sau khi bị thu hồi đất... Các ý kiến cũng đã đề xuất cần họp dân thông báo tình hình cụ thể về lộ trình khai thác mỏ sắt Thạch

Khê để tạo niềm tin trong nhân dân; triển khai nhanh công tác đền bù giải phóng mặt bằng ở những vùng ảnh hưởng nặng; quan tâm đến đời sống người dân bị thu hồi đất sản xuất nông nghiệp...

Phát biểu tại buổi giao ban, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Nhật khẳng định, khai thác mỏ sắt Thạch Khê là dự án mang tầm quốc gia, đã và đang được Chính phủ, tỉnh nhà quan tâm chỉ đạo triển khai quyết liệt. Đến thời điểm này, dự án đã hoàn thành bóc tách đất tầng phủ. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế toàn cầu nên dự án đã gặp khó khăn về nguồn vốn; một số cô đồng rút vốn để tập trung cho nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Hiện Chính phủ đã có chỉ đạo và tỉnh cũng đang cố gắng tìm giải pháp để

sớm tháo gỡ vấn đề này. Trước mắt, đang tập trung cơ cấu lại công ty, tái cơ cấu các cô đồng chi phối nguồn vốn. Bởi vậy, tỉnh rất mong người dân tin tưởng, quan tâm, chia sẻ.

Phó Chủ tịch UBND tỉnh cũng giao nhiệm vụ cho UBND huyện Thạch Hà bám sát địa bàn để giúp người dân khắc phục các vấn đề giao thông, phát triển sản xuất, ổn định đời sống. Đồng thời, tăng cường chỉ đạo triển khai thực hiện đề án phát triển chăn nuôi, song song với triển khai chương trình 916... để đảm bảo ổn định đời sống và phát triển kinh tế cho người dân địa phương. Riêng chương trình 916, chú trọng an sinh xã hội là chính và đặc biệt ưu tiên cho 4 xã trực tiếp bị ảnh hưởng của dự án mỏ sắt Thạch Khê.

Biện Nhung

LĐLĐ TỈNH HÀ TĨNH:

Tổ chức Hội nghị lấy ý kiến đóng góp vào văn kiện Đại hội Hội LHPN Việt Nam

Vừa qua, LĐLĐ tỉnh Hà Tĩnh tổ chức hội nghị lấy ý kiến đóng góp vào dự thảo văn kiện Đại hội Hội LHPN Việt Nam lần thứ XI, Đại hội Hội LHPN Hà Tĩnh lần thứ XIV và dự thảo sửa đổi Điều lệ Hội LHPN Việt Nam.

Các đại biểu dự hội nghị đã tập trung thảo luận, đưa ra nhiều ý kiến đóng góp thiết thực và hiệu quả, nhất là về Điều lệ Hội LHPN Việt Nam. Được ban hành từ tháng 10-2007, sau 5 năm thực hiện, đến nay Điều lệ Hội đã bộc lộ những hạn chế, bất cập so với thực tiễn; do đó, việc sửa đổi, bổ

sung Điều lệ hội là hết sức cần thiết.

Nhìn chung, các ý kiến đồng tình cao với bản dự thảo. Tuy vậy, Điều lệ cần thể hiện tính cô đọng, chặt chẽ, ngắn gọn; một số nội dung nên đưa vào văn bản hướng dẫn chứ không nên đưa vào Điều lệ. Đặc biệt, quan điểm Hội phụ nữ “là đoàn thể chính trị... duy nhất đại diện cho quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của các tầng lớp phụ nữ”; “ở đâu có phụ nữ, ở đó có tổ chức hội”, nhiều đại biểu cho rằng không phù hợp. Hội phụ nữ không thể là tổ chức đoàn thể duy nhất đại diện cho quyền và lợi ích hợp pháp, chính

đáng của các tầng lớp phụ nữ Việt Nam vì nhiều tổ chức khác vẫn luôn quan tâm, bảo vệ quyền lợi phụ nữ. Mặt khác, nếu “ở đâu có phụ nữ, ở đó có tổ chức hội”, sẽ tạo sự hoạt động chồng chéo với tổ chức công đoàn, dẫn đến khó tổ chức các hoạt động và hiệu quả sẽ không khả quan.

Các ý kiến đóng góp tại hội nghị sẽ được LĐLĐ tỉnh tổng hợp bằng văn bản để báo cáo với Trung ương Hội LHPN, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam trong thời gian tới.

Lê Na (LĐLĐ tỉnh)

HỘI LHPN THẠCH ĐÀI:

Giúp 18 hộ nghèo do phụ nữ làm chủ hộ thoát nghèo

Để hỗ trợ chị em phát triển kinh tế, tạo việc làm, tăng thu nhập, trong thời gian qua, Hội LHPN xã Thạch Đài (Thạch Hà) đã triển khai nhiều giải pháp hiệu quả. Hội đã chủ động và tích cực phối hợp với các trung tâm đào tạo nghề, khuyến nông... mở các lớp tập huấn bồi dưỡng kiến thức về chuyển giao KHCN trong sản xuất, chăn nuôi và

khởi sự doanh nghiệp cho hội viên, đồng thời huy động các nguồn vốn cho chị em vay đầu tư phát triển kinh tế. Đến nay, nguồn vốn do Hội quản lý đã lên đến hơn 16 tỷ 651 triệu đồng; đã cho 1289 lượt hộ vay, trong đó có 157 hộ nghèo. Hội còn huy động nguồn vốn tiết kiệm trong hội viên được 286 triệu 700 ngàn đồng, cho 208 hộ vay không lấy lãi. Đặc biệt, Hội

rất quan tâm đến các hộ nghèo, hộ nghèo do phụ nữ làm chủ hộ. Hàng năm, Hội tổ chức khảo sát thực trạng hộ nghèo, trên cơ sở đó tìm nguyên nhân và giải pháp giúp đỡ. Trong thời gian qua, Hội đã đảm nhận giúp đỡ 36 hộ nghèo có địa chỉ và đã giúp đỡ được 18 hộ nghèo do phụ nữ làm chủ hộ thoát nghèo.

Thục Chi

VĂN BẢN LIÊN QUAN

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3020 /QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 19 tháng 9 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Chiến lược Quốc gia về Bình đẳng giới tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2011 - 2020

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Bình đẳng giới ngày 29/11/2006;

Căn cứ Quyết định số 2351/QĐ-TTg ngày 24/12/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011- 2020;

Căn cứ Quyết định số 1241/QĐ-TTg ngày 22/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011- 2015;

Thực hiện Công văn số 664/LĐTBXH-BĐG ngày 11/3/2011 của Bộ Lao động Thương binh và xã hội về việc xây dựng kế hoạch và thực hiện Chiến lược Quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011- 2020;

Theo đề nghị của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh; Sở Lao động Thương binh và xã hội (sau khi thống nhất với các sở, ngành liên quan),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này “Chương trình hành động thực hiện Chiến lược Quốc gia về bình đẳng giới tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2011- 2020”.

Điều 2: Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Điều 3: Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Trưởng ban vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh, Giám đốc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Lao động - TBXH;
- UBQG VSTBCPN Việt Nam;
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; (để báo cáo)
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH và các Ban của HĐND tỉnh;
- VP Tỉnh ủy và các Ban của Tỉnh ủy;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Chánh VP, Phó VP UBND tỉnh;
- Tổ CV: VX, TH, TM, NC;
- Lưu VT UBND tỉnh;

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Võ Kim Cự

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
Thực hiện Chiến lược Quốc gia về bình đẳng giới
tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2011-2020

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 3020 /QĐ-UBND
ngày 19 tháng 9 năm 2011 của UBND tỉnh Hà Tĩnh)*

Quán triệt quan điểm, mục tiêu Chiến lược Quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011-2020 là một bộ phận cấu thành quan trọng của Chương trình tổng thể về phát triển kinh tế - xã hội của Quốc gia và các địa phương, UBND tỉnh Hà Tĩnh ban hành Chương trình hành động thực hiện Chiến lược Quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011-2020, làm cơ sở để tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, sự phối hợp của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức kinh tế, các đơn vị, doanh nghiệp; sự tham gia của mỗi cá nhân, từng gia đình và cả cộng đồng đối với công tác bình đẳng giới, nhằm huy động tối đa mọi nguồn lực để thực hiện có hiệu quả công tác bình đẳng giới trong giai đoạn mới.

1. Mục tiêu, giải pháp chung.

1.1. Mục tiêu tổng quát.

Tạo bước chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức nhằm thúc đẩy toàn xã hội thay đổi hành vi thực hiện bình đẳng giới; từng bước thu hẹp khoảng cách giới và nâng vị thế của phụ nữ trong một số lĩnh vực còn bất bình đẳng hoặc nguy cơ bất bình đẳng giới cao. Phấn đấu đến năm 2020 về cơ bản bảo đảm bình đẳng thực chất giữa nam và nữ về cơ hội, sự tham gia và thụ hưởng trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa và xã hội, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

1.2. Giải pháp chính.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra của cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể các cấp đối với công tác bình đẳng giới. Nâng cao năng lực quản lý nhà nước; hoàn thiện các chính sách, chương trình, đề án về bình đẳng giới. Thực hiện lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và địa phương; trong các chương trình, đề án, kế hoạch hoạt động của các sở, ngành, đoàn thể, đơn vị, doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về bình đẳng giới cho mọi tầng lớp nhân dân và toàn xã hội; nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý; cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện pháp luật và các chương trình, dự án về bình đẳng giới; đặc biệt chú trọng công tác thanh tra chuyên ngành và liên ngành về việc thực hiện hoạt động bình đẳng giới.

- Xây dựng Kế hoạch hành động thực hiện Chương trình Quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011-2015 và giai đoạn 2016 - 2020 của tỉnh; Kế hoạch hành động của các Sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị cấp tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố. Tăng cường công tác xã hội hóa và phối hợp liên ngành trong việc tổ chức các hoạt động về bình đẳng giới. Triển khai thu thập bộ chỉ số giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Luật Bình đẳng giới do Trung ương ban hành.

- Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho công tác bình đẳng giới; bổ sung ngân sách các cấp cho công tác bình đẳng giới; đặc biệt chú trọng những ngành, vùng có bất bình đẳng giới hoặc có nguy cơ cao về bất bình đẳng giới, vùng có điều kiện kinh tế khó khăn.

2. Các mục tiêu, giải pháp cụ thể.

2.1. Mục tiêu 1: Tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào các vị trí quản lý lãnh đạo, nhằm từng bước giảm dần khoảng cách giới trong lĩnh vực chính trị.

a) Các chỉ tiêu chủ yếu:

- Chỉ tiêu 1.1: Phần đầu đạt tỷ lệ nữ tham gia các cấp ủy Đảng nhiệm kỳ 2016- 2020 từ 25% trở lên; tỷ lệ nữ đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2020 từ 35% trở lên.

- Chỉ tiêu 1.2: Phần đầu đến năm 2015 có 80% và đến năm 2020 trên 95% các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các cấp có cán bộ lãnh đạo chủ chốt là nữ.

- Chỉ tiêu 1.3: Phần đầu đến năm 2015 đạt 70% và đến năm 2020 đạt 100% cơ quan của Đảng, chính quyền, Mặt trận tổ quốc và các tổ chức đoàn thể có lãnh đạo chủ chốt là nữ nếu ở cơ quan, tổ chức có tỷ lệ 30% trở lên nữ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

b) Các giải pháp thực hiện:

- Nghiên cứu, đề xuất chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức nữ trong công tác quy hoạch đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý; chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc quy hoạch cán bộ. Hằng năm tổ chức kiểm tra, đánh giá phẩm chất, năng lực công tác của đội ngũ cán bộ nữ và khảo sát nắm bắt tỷ lệ nữ tham gia lãnh đạo quản lý, trong các cơ quan Đảng, chính quyền, tổ chức đoàn thể để tham mưu đề xuất nữ lãnh đạo chủ chốt trong các cấp, các ngành.

- Thực hiện lồng ghép giới trong chính sách phát triển nguồn nhân lực của tỉnh và công tác tổ chức cán bộ; bảo đảm cơ cấu hợp lý công chức nữ tham gia lãnh đạo, quản lý ở một số ngành đặc thù; tăng cường tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về giới, lồng ghép giới cho đội ngũ lãnh đạo các cấp, các ngành. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức nhằm xóa bỏ các định kiến, các quan niệm không phù hợp về vai trò của nam và nữ trong gia đình và ngoài xã hội.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nắm chắc tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về bình đẳng giới nhằm đảm bảo thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của Trung ương, của tỉnh về quy hoạch, sắp xếp, bổ nhiệm cán bộ quản lý, lãnh đạo là nữ. Xây dựng và triển khai thực hiện Đề án tuyển chọn chức danh lãnh đạo các sở, ngành và trưởng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ.

- Hỗ trợ việc nâng cao năng lực cho đội ngũ nữ cán bộ quản lý, nữ lãnh đạo các cấp; nữ ứng cử viên và nữ đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; nữ thuộc diện quy hoạch.

2.3. Mục tiêu 2: Giảm khoảng cách giới trong lĩnh vực kinh tế, lao động, việc làm, tăng cường sự tiếp cận của phụ nữ nghèo ở nông thôn, vùng sâu, vùng xa, phụ nữ người dân tộc thiểu số đối với các nguồn lực kinh tế, thị trường lao động.

a) Các chỉ tiêu chủ yếu:

- Chỉ tiêu 2.1: Hằng năm, trong tổng số người được tạo việc làm mới bảo đảm ít nhất 45% cho mỗi giới (nam và nữ).

- Chỉ tiêu 2.2: Tỷ lệ nữ làm chủ doanh nghiệp đạt 25% vào năm 2015 và từ 35% trở lên vào năm 2020.

- Chỉ tiêu 2.3: Tỷ lệ lao động nữ nông thôn dưới 45 tuổi được đào tạo nghề và chuyên môn kỹ thuật đạt 40% vào năm 2015 và 50% vào năm 2020.

- Chỉ tiêu 2.4: Tỷ lệ nữ ở vùng nông thôn có hoàn cảnh khó khăn có nhu cầu được vay vốn ưu đãi từ các chương trình việc làm, giảm nghèo và các nguồn tín dụng chính thức đạt 100% trong suốt cả giai đoạn.

b) Các giải pháp thực hiện:

- Tăng cường lồng ghép giới trong xây dựng và triển khai thực hiện chương trình giảm nghèo, dạy nghề, giải quyết việc làm của tỉnh và các địa phương. Thực hiện đồng bộ các giải pháp về tạo việc làm mới cho phụ nữ, trong đó ưu tiên tạo việc làm, chuyển đổi nghề cho lao động nữ bị thu hồi đất sản xuất, phụ nữ vùng sâu, vùng xa, vùng tái định cư, phụ nữ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; ban hành chính sách ưu đãi khuyến khích các cơ quan, doanh nghiệp tuyển lao động nữ vào làm việc. Xây dựng hệ thống các trung tâm giới thiệu việc làm, sàn giao dịch việc làm tại các huyện, thị xã, các khu công nghiệp nhằm tạo điều kiện cho người lao động tiếp cận với thông tin tuyển dụng của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất.

- Tập trung đẩy mạnh chương trình xuất khẩu lao động, đặc biệt chú trọng mở rộng các thị trường có thu nhập cao, các nước có trình độ khoa học kỹ thuật tiên tiến, nhằm tạo điều kiện cho sinh viên sau khi hoàn thành các chương trình đào tạo trong nước đăng ký tham gia xuất khẩu lao động. Hệ thống Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng thương mại tạo điều kiện thuận lợi cho phụ nữ tiếp cận với nguồn vốn vay giải quyết việc làm, xóa đói giảm nghèo, xuất khẩu lao động và chương trình hỗ trợ cải thiện nhà ở cho hộ nghèo, chương trình hỗ trợ nông dân mua trang, thiết bị sản xuất, tạo việc làm, thoát nghèo. Tạo điều kiện cho 100% đối tượng cận nghèo được mua thẻ bảo hiểm y tế; thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp đối với người lao động.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện “Đề án đào tạo lao động kỹ thuật giai đoạn 2009-2015 và “Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020”; huy động, sử dụng có hiệu quả nguồn lực tài chính “Quỹ hỗ trợ đào tạo, dạy nghề, giải quyết việc làm, ổn định đời sống dân sinh cho người dân bị thu hồi đất sản xuất trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh” nhằm đảm bảo cho mọi người dân có điều kiện và nhu cầu đều được học nghề, được bố trí việc làm. Phối hợp,

lồng ghép các nguồn lực từ các chương trình, dự án để thực hiện mục tiêu đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho phụ nữ nông thôn, phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn.

- Tăng cường công tác đào tạo kỹ năng quản trị doanh nghiệp cho phụ nữ có nhu cầu thành lập doanh nghiệp (nhỏ và vừa); nâng cao kỹ năng, cách thức quản lý, kinh doanh, phát triển các ngành nghề tiểu thủ - công nghiệp, chế biến nông sản, sản xuất hàng tiêu dùng cũng như phát triển các dịch vụ phục vụ sản xuất và đời sống dân cư ở nông thôn; hỗ trợ phụ nữ khởi sự doanh nghiệp thông qua các hoạt động như cho mượn địa điểm, giúp quảng bá và tiêu thụ sản phẩm, cho vay vốn ưu đãi.

- Tổ chức điều tra, xây dựng cơ sở dữ liệu về nguồn nhân lực, về tình trạng việc làm, thất nghiệp, trình độ đào tạo và cơ cấu lao động nữ trong ngành kinh tế. Nghiên cứu xây dựng các mô hình sản xuất nông nghiệp phù hợp cho lao động nữ vào thời gian nông nhàn; có giải pháp thu hút và tạo điều kiện cho phụ nữ tham gia các loại hình khuyến nông, khuyến công, khuyến ngư, hợp tác xã, câu lạc bộ nhằm tạo nhiều công ăn, việc làm và thu nhập cho lao động nữ.

- Tăng cường kiểm tra việc thực hiện các chế độ chính sách đối với lao động nữ nhằm bảo đảm tính hiệu quả, công bằng trong thực hiện các chính sách về việc làm, đào tạo nghề, tiền lương, tiền công, bảo hiểm xã hội, bảo hộ lao động.

2.3. Mục tiêu 3: Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nữ, từng bước bảo đảm sự tham gia bình đẳng giữa nam và nữ trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

a) Các chỉ tiêu chủ yếu:

- Chỉ tiêu 3.1: Tỷ lệ biết chữ của nam và nữ trong độ tuổi từ 15 đến 40 tuổi ở tất cả các vùng, miền đạt 99,8% vào năm 2015 và 100% vào năm 2020.

- Chỉ tiêu 3.2: Tỷ lệ nữ thạc sỹ trong số thạc sỹ của tỉnh đạt 40% vào năm 2015 và 50% vào năm 2020. Tỷ lệ nữ tiến sỹ trong số tiến sỹ của tỉnh đạt 10% vào năm 2015 và 15% vào năm 2020.

b) Các giải pháp thực hiện:

- Thực hiện đầy đủ các chính sách hỗ trợ, khuyến khích trẻ em gái và phụ nữ tham gia học tập, nâng cao trình độ, trong đó tập trung ưu tiên đối với trẻ em gái, phụ nữ nông thôn, vùng sâu, vùng xa và vùng đặc biệt khó khăn; ban hành chính sách thu hút giáo viên tiểu học và mầm non là nam giới.

- Các cơ quan, doanh nghiệp, địa phương, đơn vị chủ động sắp xếp, bố trí công việc và tạo điều kiện thuận lợi cho nữ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đăng ký tham gia các chương trình đào tạo thạc sỹ, tiến sỹ trong và ngoài nước.

- Lồng ghép, đưa nội dung bình đẳng giới vào giảng dạy cho học sinh, sinh viên trong các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp, dạy nghề, trung tâm giáo dục thường xuyên của tỉnh, huyện và các cấp học phổ thông, tiểu học. Đưa nội dung về giới vào các chương trình bồi dưỡng quản lý nhà nước, đào tạo trung cấp, sơ cấp chính trị tại Trường Chính trị Trần phú, các Trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện nhằm nâng cao nhận thức cho đội ngũ lãnh đạo.

- Thực hiện lồng ghép giới trong các chính sách, chương trình, kế hoạch của ngành giáo dục; tổ chức điều tra, xây dựng cơ sở dữ liệu có tách biệt theo giới tính ở các cấp học, bậc học.

2.4. Mục tiêu 4: Bảo đảm bình đẳng giới trong tiếp cận và thụ hưởng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

a) Các chỉ tiêu chủ yếu:

- Chỉ tiêu 4.1: Tỷ số giới tính khi sinh không vượt quá 110 trẻ sơ sinh trai/100 trẻ sơ sinh gái vào năm 2015 và 107/100 vào năm 2020.

- Chỉ tiêu 4.2: Giảm tỷ lệ tử vong bà mẹ liên quan đến thai sản đến năm 2015 xuống dưới 45/100.000 trẻ đẻ sống và xuống 40/100.000 trẻ đẻ sống vào năm 2020.

- Chỉ tiêu 4.3: Tăng tỷ lệ phụ nữ mang thai được tiếp cận dịch vụ chăm sóc và dự phòng lây nhiễm HIV từ mẹ sang con trên 40% vào năm 2015 và trên 50% vào năm 2020.

- Chỉ tiêu 4.4: Giảm tỷ lệ phá thai xuống 25/100 trẻ đẻ sống vào năm 2015 và xuống dưới 20/100 trẻ đẻ sống vào năm 2020.

b) Các giải pháp thực hiện:

- Tăng cường các hoạt động truyền thông nhằm nâng cao nhận thức về sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục cho phụ nữ và nam giới; thu hút sự tham gia đồng đẳng của nam giới vào thực hiện các biện pháp kế hoạch hóa gia đình. Mở rộng các hoạt động truyền thông đối với người chưa thành niên về sức khỏe tình dục, tránh thai an toàn. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, cảnh báo và chủ động kiểm soát, giải quyết các nguyên nhân làm mất cân bằng giới tính ở trẻ em sơ sinh.

- Mở rộng cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục cho phụ nữ và nam giới; cung cấp các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản linh hoạt, dễ tiếp cận và miễn phí đối với phụ nữ và nam giới ở vùng núi, vùng sâu, vùng đặc biệt khó khăn. Tăng cường đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ thầy thuốc, đội ngũ y, bác sỹ, nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân và người bệnh.

- Thực hiện lồng ghép giới trong thực hiện các chính sách, chương trình, kế hoạch dân số - sức khỏe sinh sản giai đoạn 2011- 2015, giai đoạn 2016-2020 và các chương trình, dự án thuộc ngành y tế quản lý.

2.5. Mục tiêu 5: Bảo đảm bình đẳng giới trong lĩnh vực văn hóa thông tin.

a) Các chỉ tiêu chủ yếu:

- Chỉ tiêu 5.1: Đến năm 2015 giảm 80% và đến năm 2020 không còn sản phẩm văn hóa, thông tin mang định kiến giới.

- Chỉ tiêu 5.2: Đến năm 2015 định kỳ hằng tháng Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Hà Tĩnh, Đài Truyền thanh - Truyền hình các huyện, thành phố, thị xã có ít nhất 01 chuyên trang, chuyên đề nâng cao nhận thức về bình đẳng giới.

b) Các giải pháp thực hiện:

- Tăng cường công tác tập huấn kiến thức về giới cho Ban biên tập các báo, tạp chí, tập

san, trang tin điện tử; cho giám đốc, chủ cơ sở in ấn, sản xuất các sản phẩm văn hóa, thông tin trên địa bàn, nhằm tăng số lượng bài viết, thông điệp, hình ảnh, mô hình, điển hình về hoạt động bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ.

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, giáo dục về giới trên sóng phát thanh, truyền hình, các ấn phẩm sách, báo, tạp chí và hệ thống truyền thanh cơ sở xã, phường, thôn, xóm, phù hợp với từng nhóm đối tượng và từng khu vực. Tăng thời lượng phát sóng, số lượng bài viết và nâng cao chất lượng tuyên truyền về bình đẳng giới. Định kỳ hằng tháng có các chuyên trang, chuyên mục trên Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, huyện và chuyên trang trên Báo Hà Tĩnh. Thực hiện miễn, giảm kinh phí tuyên truyền quảng bá về hoạt động bình đẳng giới.

- Duy trì xuất bản Tạp chí “Phụ nữ và phát triển” định kỳ hằng quý; xây dựng trang thông tin điện tử của Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh nhằm tuyên truyền, nâng cao nhận thức về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ; cung cấp hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thực hiện Luật bình đẳng giới.

- Cung cấp tài liệu, tờ gấp, sách tuyên truyền, hướng dẫn về kỹ năng lồng ghép giới, lên án các hành vi vi phạm bình đẳng giới. Tổ chức diễn đàn, giao lưu giữa các điển hình tiên tiến trong việc thực hiện công tác bình đẳng giới; tăng cường trao đổi thông tin, học tập kinh nghiệm các mô hình hoạt động về bình đẳng giới hiệu quả với các tỉnh bạn và ngoài nước.

2.6. Mục tiêu 6: Bảo đảm bình đẳng giới trong đời sống gia đình, từng bước xóa bỏ bạo lực trên cơ sở giới.

a) Các chỉ tiêu chủ yếu:

- Chỉ tiêu 6.1: Rút ngắn khoảng cách về thời gian tham gia công việc gia đình của nữ so với nam xuống 2 lần vào năm 2015 và xuống 1,5 lần vào năm 2020.

- Chỉ tiêu 6.2: Đến năm 2015 đạt 40% và duy trì đến năm 2020 đạt 50% số nạn nhân bạo lực gia đình được phát hiện, được tư vấn về pháp lý và sức khỏe, được hỗ trợ và chăm sóc tại các cơ sở trợ giúp nạn nhân bạo lực gia đình. Đến năm 2015 đạt 70% và đến năm 2020 đạt 85% số người gây bạo lực gia đình được phát hiện, được tư vấn tại các cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình.

- Chỉ tiêu 6.3: Đến năm 2015 và duy trì đến năm 2020 có 100% số nạn nhân bị buôn bán trở về thông qua trao trả được giải cứu; 100% số nạn nhân bị buôn bán trở về được phát hiện, được hưởng các dịch vụ hỗ trợ và tái hòa nhập cộng đồng.

b) Các giải pháp thực hiện:

- Củng cố tổ chức bộ máy làm công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực gia đình; tiếp tục triển khai sâu rộng Cuộc vận động xây dựng gia đình văn hóa; thực hiện nghiêm túc việc xét và công nhận gia đình văn hóa theo tiêu chuẩn quy định, trong đó nhấn mạnh tiêu chí bình đẳng giới trong gia đình như: Xây dựng gia đình hòa thuận, chăm lo phụng dưỡng người già; không có bạo lực gia đình dưới mọi hình thức, thực hiện bình đẳng giới; vợ chồng thực hiện sinh con đúng quy định; nuôi con khỏe, dạy con ngoan, không để con tham gia vào các tệ nạn xã hội.

- Tiếp tục xây dựng và nhân rộng mô hình các câu lạc bộ gia đình hạnh phúc, bình đẳng và không có bạo lực trên địa bàn 12 huyện, thị xã, thành phố và các xã, phường, thị trấn; thu hút sự tham gia tích cực của nam giới vào các hoạt động này.

- Xây dựng và thực hiện thí điểm mô hình tư vấn, hỗ trợ phòng chống bạo lực trên cơ sở giới và buôn bán người; nhân rộng các mô hình thành công. Các ngành: Công an, Viện kiểm sát, Tòa án tăng cường công tác điều tra, truy tố, xử lý tội phạm buôn bán người; xử lý nghiêm minh các tổ chức, cá nhân vi phạm theo quy định của pháp luật, nhằm răn đe các hành vi phạm tội.

2.7. Mục tiêu 7: Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về bình đẳng giới.

a) Các chỉ tiêu chủ yếu:

- Chỉ tiêu 7.1: Đến năm 2015 và duy trì đến năm 2020 có 100% văn bản quy phạm pháp luật được xác định có nội dung liên quan đến bình đẳng giới hoặc có vấn đề bất bình đẳng giới, phân biệt đối xử về giới được giám sát thông qua các cơ quan quản lý nhà nước về bình đẳng giới.

- Chỉ tiêu 7.2: Đến năm 2015 và duy trì đến năm 2020 có 100% thành viên các Tổ soạn thảo, xây dựng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (có nội dung liên quan đến bình đẳng giới hoặc có vấn đề bất bình đẳng giới, phân biệt đối xử về giới) được tập huấn kiến thức về giới, phân tích giới và lồng ghép giới.

- Chỉ tiêu 7.3: Đến năm 2015 và duy trì đến năm 2020 có 100% Sở, ngành, đoàn thể, đơn vị cấp tỉnh, huyện, thị xã, thành phố bố trí cán bộ làm công tác bình đẳng giới và hình thành đội ngũ cộng tác viên, tình nguyện viên tham gia công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ tại các xã, phường, thị trấn.

- Chỉ tiêu 7.4: Phần đầu đến năm 2015 và duy trì đến năm 2020 có 100% cán bộ, công chức, viên chức làm công tác bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ ở các cấp, các ngành, các đơn vị được tập huấn nghiệp vụ ít nhất 1 lần/năm.

b) Các giải pháp thực hiện:

- Củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy làm công tác bình đẳng giới; thành lập Phòng Bình đẳng giới thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; bố trí cán bộ làm công tác bình đẳng giới ở các Sở, ngành, đoàn thể, đơn vị cấp tỉnh, huyện, thị xã, thành phố; hình thành đội ngũ cộng tác viên, tình nguyện viên tham gia công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ tại các xã, phường, thị trấn trên toàn tỉnh; củng cố, kiện toàn và nâng cao năng lực hoạt động của Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ ở các cấp. Bố trí cán bộ làm công tác bình đẳng giới tham gia các khóa đào tạo ở trung ương và tỉnh để hình thành đội ngũ chuyên gia về giới.

- Tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng phân tích, đánh giá và lồng ghép giới cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác kế hoạch - tổng hợp, của các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và các đơn vị, địa phương để đưa vấn đề giới lồng ghép vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Tổ chức các đợt tập huấn nâng cao kiến thức về giới, phân tích về giới cho thành viên Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ các cấp, cán bộ làm công tác tư pháp, cộng tác viên kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh về kỹ năng xây dựng, kiểm tra văn bản

quy phạm pháp luật có liên quan đến yếu tố giới, liên quan đến bình đẳng giới hoặc có vấn đề bất bình đẳng giới, phân biệt đối xử về giới.

3. Các giai đoạn thực hiện Chương trình hành động:

3.1. Giai đoạn I (2011- 2015).

Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về bình đẳng giới; tăng cường các hoạt động tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về bình đẳng giới; hỗ trợ thực hiện lồng ghép giới trong quá trình xây dựng và thực thi các chương trình, kế hoạch của các Sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị. Tổ chức các hoạt động hỗ trợ mô hình điểm về bình đẳng giới trong một số lĩnh vực có khoảng cách lớn về bình đẳng giới; xây dựng bộ chỉ số giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Luật Bình đẳng giới. Tổ chức tổng kết, đánh giá giữa kỳ tình hình thực hiện Chương trình hành động.

3.2. Giai đoạn II (2016-2020).

Trên cơ sở tổng kết, đánh giá thực hiện Chương trình hành động của giai đoạn I, tiến hành bổ sung, điều chỉnh các giải pháp phù hợp, nhằm bảo đảm thực hiện thành công các chỉ tiêu, mục tiêu của Chương trình hành động. Tập trung nguồn lực cho những hoạt động được xác định còn gặp nhiều khó khăn trong quá trình thực hiện ở giai đoạn I. Khai thác, sử dụng có hiệu quả cơ sở dữ liệu về bình đẳng giới phục vụ công tác hoạch định chính sách. Tăng cường chia sẻ thông tin, bài học kinh nghiệm, các sáng kiến hay, mô hình có hiệu quả về bình đẳng giới. Tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình hành động.

4. Kinh phí thực hiện Chương trình:

Kinh phí Chương trình hành động thực hiện Chiến lược về bình đẳng giới của tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2011-2020 được bố trí như sau:

4.1. Nguồn ngân sách Trung ương: 13.010 triệu đồng;

**4.2. Nguồn kinh phí ngân sách địa phương 3 cấp (tỉnh, huyện, xã):
28.943 triệu đồng.**

- Năm 2011: = 1.443 triệu đồng.

- Giai đoạn năm 2012 - 2015:

Mỗi năm 2.500 triệu đồng x 4 năm = 10.000 triệu đồng.

- Giai đoạn năm 2016-2020:

Mỗi năm 3.500 triệu đồng x 5 năm = 17.500 triệu đồng.

4.3. Nguồn huy động khác: 8.000 triệu đồng.

Tổng cộng: (4.1+4.2+4.3): 49.953 triệu đồng.

(Bằng chữ: Bốn mươi chín tỷ, chín trăm năm mươi ba triệu đồng)

5. Tổ chức thực hiện:

5.1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nội vụ, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Thông tin và Truyền thông, Tư pháp và các Sở, ngành liên quan khác, Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai

Chương trình trên phạm vi toàn tỉnh. Xây dựng và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình Quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011 - 2015 và giai đoạn 2016 - 2020 và kế hoạch hằng năm.

- Hướng dẫn các Sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình Quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011- 2015 và giai đoạn 2016 - 2020 của các ngành, địa phương và làm đầu mối trong việc phối hợp tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức chỉ đạo thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình đề ra.

- Chịu trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Chương trình cho Ủy ban Quốc gia vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội; tham mưu tổ chức sơ kết thực hiện Chương trình vào cuối năm 2015 và tổng kết vào cuối năm 2020. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện **Mục tiêu 2, Mục tiêu 7 (Chỉ tiêu 7.3; 7.4)** của Chương trình.

5.2. Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở: Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội và các Sở, ngành liên quan xây dựng kế hoạch lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và 5 năm của tỉnh; huy động nguồn lực từ các chương trình, dự án trong và ngoài nước để đảm bảo nguồn lực thực hiện thành công các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch đề ra;

- Hướng dẫn các Sở, ngành, huyện, thị xã, thành phố lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới vào việc xây dựng và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương.

5.3. Sở Tài chính.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh và các Sở, ngành liên quan tham mưu cho Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí ngân sách thực hiện Kế hoạch hành động thực hiện Chương trình bình đẳng giới giai đoạn 2011- 2015 và giai đoạn 2016-2020 sau khi được ban hành;

- Hướng dẫn các Sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố lập dự toán kinh phí giai đoạn 2011- 2015 và giai đoạn 2016-2020 và kinh phí hằng năm cho hoạt động bình đẳng giới tại các ngành, đơn vị mình. Định kỳ 6 tháng tổ chức thanh tra, kiểm tra việc sử dụng kinh phí thực hiện các chương trình, dự án đã được phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định của pháp luật khác liên quan.

5.4. Sở Nội vụ.

- Chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh và các cơ quan liên quan xây dựng, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch hướng dẫn và chỉ đạo triển khai thực hiện các quy định về quy hoạch, tạo nguồn cán bộ nữ, tỷ lệ nữ để bổ nhiệm vào các chức danh trong các cơ quan nhà nước, tỷ lệ nữ tham gia đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2020.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố kiện toàn tổ chức bộ máy và cán bộ làm công tác bình đẳng giới ở các cấp. Hướng dẫn các Sở, ngành, địa phương lập kế hoạch hàng năm về biên chế cán bộ làm công tác bình đẳng giới trình Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan triển khai thực hiện **Mục tiêu 1** của Chương trình.

5.5. Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, các huyện, thị xã, thành phố xây dựng và tổ chức triển khai Chương trình hành động thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2011-2020 sau khi được phê duyệt;

- Chỉ đạo thực hiện việc đưa các nội dung giáo dục về giới, giới tính, sức khỏe sinh sản, bình đẳng giới vào bồi dưỡng cho giáo viên, giảng viên; giảng dạy cho học sinh, sinh viên trong các cấp học; lồng ghép các vấn đề bình đẳng giới vào quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành giáo dục và đào tạo. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện **Mục tiêu 3** của Chương trình.

5.6. Sở Y tế.

- Chủ trì, phối hợp với Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Tỉnh đoàn, Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Hà Tĩnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình, kế hoạch, dự án trong lĩnh vực Dân số - Kế hoạch hóa gia đình, Chăm sóc sức khỏe sinh sản giai đoạn 2011-2015 và 2016-2020; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, cảnh báo và chủ động kiểm soát, giải quyết các nguyên nhân làm mất cân bằng giới tính ở trẻ em sơ sinh. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan triển khai thực hiện **Mục tiêu 4** của Chương trình.

5.7. Sở Thông tin và Truyền thông.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Giáo dục và Đào tạo, Trường chính trị Trần Phú, Trường Đại học Hà Tĩnh, các trường cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, dạy nghề, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Hà Tĩnh đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, giáo dục về chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan triển khai thực hiện **Mục tiêu 5** của Chương trình.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các hoạt động thông tin, báo chí, xuất bản báo, tạp chí, bản tin và các ấn phẩm văn hóa, thông tin của các Sở, ngành, địa phương, doanh nghiệp, thông tin trên internet về bình đẳng giới; xử lý nghiêm những hành vi xuất bản các ấn phẩm, sản phẩm có định kiến giới.

5.8. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai Chương trình hành động thực hiện Chiến lược Quốc gia phát triển gia đình Việt Nam giai đoạn 2011-2020 sau khi được phê duyệt;

- Xây dựng và triển khai các hoạt động can thiệp phòng, chống bạo lực gia đình; lồng ghép các nội dung về bình đẳng giới vào các thiết chế văn hóa hướng tới mục tiêu gia đình ít

con, no âm, bình đẳng, tiên bộ, hạnh phúc và bền vững. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan triển khai thực hiện **Mục tiêu 6** của Chương trình.

5.9. Sở Tư pháp.

- Chủ trì phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nội vụ, Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh và các sở, ngành liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về bình đẳng giới; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ bình đẳng giới cho đội ngũ cán bộ làm công tác tư pháp và công tác viên.

- Hướng dẫn đánh giá, lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến bình đẳng giới hoặc có vấn đề bất bình đẳng giới, phân biệt đối xử về giới; thực hiện các biện pháp trợ giúp cho nạn nhân của bạo lực. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan triển khai thực hiện **Mục tiêu 7 (Chỉ tiêu 7.1; 7.2)** của Chương trình.

5.10. Công an tỉnh.

Chủ trì, phối hợp với Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh và các sở, ngành liên quan xây dựng và triển khai thực hiện các hoạt động phòng, chống tội phạm buôn bán người. Phối hợp với Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Sở Tư pháp thực hiện Mục tiêu 6 của Chương trình.

5.11. Sở Khoa học và Công nghệ.

Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn triển khai thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học về bình đẳng giới.

5.12. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các Sở, ngành, địa phương xây dựng mô hình sản xuất nông nghiệp phù hợp cho lao động nữ vào thời gian nông nhàn; có giải pháp thu hút và tạo điều kiện cho phụ nữ tham gia các loại hình khuyến nông, khuyến công, khuyến ngư, hợp tác xã, câu lạc bộ nhằm tạo công ăn việc làm và nâng cao thu nhập cho lao động nữ ở nông thôn, vùng sâu, vùng xa. Lồng ghép vấn đề giới trong thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới. Phối hợp triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp cho lao động nữ khu vực nông thôn.

5.13. Sở Ngoại vụ.

Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng các chương trình, dự án và huy động nguồn lực từ các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, các nhà tài trợ để thực hiện các mục tiêu của Chương trình.

5.14. Văn phòng UBND tỉnh.

- Chủ trì phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thống kê tỉnh và các sở, ngành liên quan bổ sung thêm tiêu chí nữ vào mẫu biểu thống kê, báo cáo phù hợp với nội dung công việc của các ngành nhằm xây dựng cơ sở dữ liệu có yếu tố về giới phục vụ công tác xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và các địa phương; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả thực hiện Chương trình bình đẳng giới của tỉnh với Thủ tướng Chính phủ và Ủy ban Quốc gia vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định. Tăng cường công tác

kiểm tra, giám sát, tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm để bổ sung, hoàn thiện giải pháp thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, vận động thực hiện chính sách, pháp luật về bình đẳng giới cho đồng bào dân tộc thiểu số; tham mưu ban hành chính sách đặc thù hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới tại các huyện vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn. Phối hợp với Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng xây dựng mô hình phát triển kinh tế gắn với bình đẳng giới ở vùng biển và vùng biên giới.

5.15. Các Sở, ban ngành khác

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của ban, ngành mình chủ động xây dựng kế hoạch và phối hợp với các ngành liên quan tổ chức thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình.

5.16. Báo Hà Tĩnh, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh xây dựng chuyên trang, chuyên mục về bình đẳng giới. Tăng thời lượng phát sóng, số lượng bài viết và nâng cao chất lượng tuyên truyền về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.

5.17. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

Chủ động xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch 05 năm và hằng năm của Chương trình hành động của tỉnh về bình đẳng giới phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Bố trí đủ nguồn lực tài chính và đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác bình đẳng giới ở địa phương. Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Chương trình hành động tại địa phương; thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo theo quy định hiện hành.

5.18. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, tổ chức hội các cấp.

Tích cực tham gia công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về bình đẳng giới trong tổ chức mình; tham gia xây dựng chính sách, pháp luật và công tác quản lý nhà nước về bình đẳng giới; tăng cường công tác giám sát việc thực hiện pháp luật về bình đẳng giới; nghiên cứu, bố trí hội viên làm cộng tác viên, tuyên truyền viên về bình đẳng giới ở cơ sở.

Chế độ thông tin, báo cáo: Định kỳ 6 tháng (trung tuần tháng 6), và cả năm (cuối tháng 11) các Sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố lập báo cáo kết quả thực hiện công tác bình đẳng giới của đơn vị mình; đối với các đơn vị được phân công thực hiện từng mục tiêu của Chương trình phải báo cáo cụ thể kết quả thực hiện từng mục tiêu về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (Cơ quan Thường trực Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh) để tổng hợp báo cáo Trung ương và tỉnh theo quy định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Võ Kim Cự

Mười tuổi mẹ

Đây là 60 mùa xuân của mẹ đã đi qua. Gần hai phần ba thế kỷ, tròn chẵn một chu trình niên hệ can - chi, quãng thời gian quá dài nhưng cũng thật ngắn ngủi phải không mẹ? Dài bởi muôn vàn khó khăn, vất vả mẹ đã trải qua, ngắn bởi bao dự định, ước mong của mẹ chưa trở thành hiện thực.

Dù biết trọng chữ hiếu, nhưng mãi tận bây giờ, ở cái tuổi "Tam thập nhi lập" con mới thấu hiểu những nhọc nhằn, gieo neo đời mẹ. Lúc rồi, con vẫn thường hay về bên ngoại, được nghe ngoại kể đủ thứ chuyện trên non dưới bể, về mẹ, về đại gia đình. Chuyện rằng, lúc mới lọt lòng trông mẹ đã cứng cáp và già dặn khác thường. Tuổi thơ của mẹ đầy bão táp với muôn nỗi nhọc nhằn, tui nhọc trong gia đình bản cố nông dưới chế độ thực dân phong kiến. Vất vả, lo toan với vai trò như chị cả trong nhà nhưng mẹ vẫn không một lời kêu ca, mà cần mẫn, lặng thầm như con ong, con kiến và không ngời một khát vọng được làm cô giáo...

Con không thể nhớ hết những gì ngoại kể, cũng như

không thể nhớ hết những tháng ngày ấu thơ được chăm bẵm trong vòng tay của mẹ. Nhưng con biết, mẹ đã vất kiệt đời mình để nuôi nấng, dạy dỗ chúng con nên người. Trong ký ức tuổi thơ con vẫn luôn hiện về hình ảnh mẹ và phảng phất hơi khói đèn dầu đêm đêm Người chong; xong giáo án lại nhặt rau, chăm nón để ngày mai bữa cơm gia đình có thêm hương vị. Mỗi sáng sớm, khi mọi người còn yên giấc, mẹ đã lục đục để thu xếp trăm việc bà chằng trước giờ lên bục giảng. Trong bữa ăn hằng ngày, mẹ luôn hót nhanh cho mình phần khoai độn rồi "ngụy trang" một lát cơm trên bát như sợ chúng con trông thấy không đành... Mẹ - lo toan - ngày tháng cứ thế song hành đưa chị em chúng con lần lượt bước vào công trường đại học. Mỗi lần xách hành lý tiễn chúng con lên đường, gương mặt mẹ rạng ngời hạnh phúc. Nhưng con rất hiểu, sau bước chúng con đi, sau sau niềm hạnh phúc lớn lao ấy, tấm thân nhỏ nhắn, gầy guộc của mẹ lại vật lộn với nắng mưa để bù đắp cho đồng lương hưu mất sức, để

chúng con không dờ dang đèn sách. Ngày đó, con càng hiểu hơn và lòng nhói đau khi mỗi lần về nhà, sau những phút giây vui sướng, sau những lời động viên dạy bảo, mẹ lại lặng lẽ đến nhà ai đó vay đỡ khoản tiền để ngày mai con lên đường đi học...

Giờ đây, những khó khăn, túng bấn của gia đình đang lùi dần vào quá vãng. Chúng con, dẫu còn phải cố gắng rất nhiều nhưng đã phần nào thực hiện được điều mẹ hằng ước nguyện là trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Nhưng mẹ - con người của đức hy sinh vẫn đau đáu hướng sự che chở về chúng con như những ngày còn thơ dại; vẫn tất bật, lo toan với trọng trách chăm sóc ngoại mà đại gia đình gửi gắm - một công việc tưởng chừng giản đơn nhưng khó ai hoàn thành bởi ngoại không bao giờ vừa lòng nếu thiếu bàn tay mẹ.

Có ai đó nói rằng: cháy hết mình để thấp sáng cho cuộc đời cũng là một hạnh phúc. Với mẹ, dường như điều đó đã trở thành chân lý và lẽ sống!

CÔNG THÀNH

Chùm thơ về vợ

Tặng các bà vợ nhân ngày 20/10

Chồng than thở

Chiều chiều bìm bịp kêu chiều
Lấy vợ thì cũng lấy liều mà thôi
Ban ngày làm việc tả tơi
Ban đêm hầu vợ, phận tôi đêm trường.
Năm chung thì bảo..... chạt giường
Năm riêng lại bảo..... tơ vương con nào
Lãng mạn thì bảo..... tào lao
Đừng dẫn lại bảo..... người sao hững hờ.
Khù khờ thì bảo..... giai tở
Khôn lanh thì bảo..... hái mơ bao lần
Cả đời cứ mãi phân vân
Tơ lòng con gái biết mần sao đây???

Sợ vợ

“Dù không sinh đẻ ra ta
Nhưng công nuôi dưỡng thật là lớn lao”
(Thơ Khuyết Danh)

Khi ta đau ốm xanh xao
Vợ lo chăm sóc hồng hào khoẻ ngay.
Sợ ta đi trật đường ray
Vợ liền theo dõi, kéo ngay về nhà.
Khi ta tán tỉnh ba hoa
Vợ liền “quát nạt” để mà răn đe.
Lời vợ dạy phải lắng nghe
Mai sau “khôn lớn” mà khoe mọi người.
Nói ra xin hãy chớ cười
Vợ ta ta sợ! Vợ người... còn lâu !

10 điều răn của vợ

Lái xe ra khỏi cổng nhà
Vợ kêu giật ngược, diết da dạn rằng:
Một đừng mơ mộng Thơ - Trắng
Đụng xe thì sẽ gãy răng, u đầu.
Hai đừng giữ ống nghe lâu
Gái tơ ông ọ, gheo đầu dây kia.
Ba đừng ghé quán rượu bia

Bốc men tơ tưởng nợ kia khó lường.
Bốn đừng mua báo dọc đường
Bìa in hoa hậu soi gương liếc cười.
Năm đừng liến láo con người
Đồng nghiệp váy ngắn ọ người đi qua.
Sáu đừng hoang phí thời gian
Ngồi lâu trộm nghĩa cô hàng càfé.
Bảy đừng thấy phở mà mê
Bột ngọt loét dạ lại chê com nhà.
Tám đừng hò hát lang thang
Tiếp viên ca sĩ giả ma hộp hôn.
Chín đừng dạo bước hoàng hôn
Công viên hoa lá cô hồn rủ rê.
Mười đừng ghé rạp xi nê
Tivi nhà sẵn, lẹ về coi phim.
Rõ chưa? (vợ hét đứng tim)
Đừng hồng tưởng bỏ như chim sổ lồng!
Mười răn nhắc lại cho thông
Nếu không.... tui quyết nhốt ông ở nhà.

Vợ ta vợ người

Vợ ta thì nạt thì đe
Vợ người thì cứ... lăm le... nhìn hoài.
Vợ ta thì chẳng đoái hoài
Vợ người khen đẹp... dài dài quanh năm.
Vợ ta chê mắt... lá rậm
Vợ người trông tựa trăng rằm tiên nga.

Vợ ta nói mãi chẳng tha
“Mèo tơ” e ấp, nét na dịu dàng.
Vợ ta đi tướng hai hàng
“Mèo tơ” đi tướng sàng sàng thấy mê.
Vợ ta hay mắng hay chê
“Mèo tơ” âu yếm cận kề sớm hôm.

Vợ mình, mình sợ mới khôn
Vợ người mà sợ có hôm què giò !
Vợ ta, ta sợ chẳng lo
Vợ người mà sợ, đồ bò đồ tru !

Gã Siêu
Quốc Châu (Sưu tầm & giới thiệu)